



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm 2023

BẢNG TỔNG HỢP Ý KIẾN

Ý kiến của các Bộ, ngành, địa phương về dự thảo Quyết định ban hành “Quy chế phối hợp thanh tra, kiểm tra thuộc lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng” thay thế Quyết định số 36/2010/QĐ-TTg ngày 15/4/2010 của Thủ tướng Chính phủ ban hành “Quy chế phối hợp kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hoá”

1. Về việc gửi và nhận công văn góp ý kiến:

- Bộ KHCN đã có Công văn 2176/BKHCN-TĐC ngày 11/07/2023 về việc Lấy ý kiến góp ý dự thảo thay thế Quyết định số 36/2010/QĐ-TTg ngày 15/4/2010 của Thủ tướng Chính phủ
- Tính đến ngày 18/9/2023, đã nhận được 67 cơ quan, đơn vị có ý kiến.
- Các đơn vị gửi Công văn báo cáo:
 - + 19 Bộ, Cơ quan ngang Bộ;
 - + 47 Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
 - + 01 Doanh nghiệp

Hiện nay, các ý kiến chủ yếu nhất trí với nội dung dự thảo thay thế Quyết định số 36/2010/QĐ-TTg ngày 15/4/2010 của Thủ tướng Chính phủ

3. Tổng hợp, tiếp thu giải trình các ý kiến góp ý, cụ thể:

STT	Tên cơ quan, đơn vị góp ý	Điều khoản	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
1.	Bộ Ngoại giao, Bộ Giáo dục và đào tạo, Bộ xây dựng, Ban Quản lý Lăng chủ tịch Hồ Chí Minh, Bảo		Nhất trí với nội dung của dự thảo	Nhất trí với dự thảo



	hiểm xã hội, Đài tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã VN, Viện Hàn Lâm, Sở KH&CN Bạc Liêu, Sở KH&CN Bắc Ninh, Sở KH&CN Cao Bằng, Sở KH&CN Đắk Lắk, Sở KH&CN Đồng Nai, Sở KH&CN Gia Lai, Sở KH&CN Hòa Bình, Sở KH&CN Lai Châu, Sở KH&CN Lâm Đồng, Sở KH&CN Quảng Bình, Sở KH&CN Vĩnh Long, Sở KH&CN Yên Bái			
2.	Bộ Nông nghiệp	Ý kiến chung	Ý kiến chung: Đề nghị Ban soạn thảo rà soát kỹ các nội dung phối hợp đưa ra trong dự thảo Quy chế. Chỉ nên đưa ra những các nội dung phối hợp mà quy định trong Luật, Nghị định hướng dẫn tương ứng chưa thật sự rõ, còn chồng chéo, trùng lặp.... Đối với nội dung quy định, phân công đã rõ trong Luật, Nghị định thì không cần thiết đưa lại vào Quy chế.	Về nội dung này, Bộ KH&CN xin nghiên cứu, rà soát các quy định của các Luật, Nghị định nhằm chỉnh lý dự thảo Quy chế được phù hợp hơn
3.	Thanh tra Chính phủ		Đề nghị nghiên cứu phương án kết cấu Quy chế theo nội dung phối hợp (phối hợp trao đổi, cung cấp thông tin. Cử người tham gia thực hiện thanh tra kiểm tra; phối hợp xử lý chồng chéo, trùng lặp và xử lý vi phạm trong hoạt động thanh tra, kiểm tra) và trách nhiệm các chủ thể phối hợp (trách nhiệm của các cơ quan có chức năng, nhiệm vụ thanh tra, kiểm tra thuộc lĩnh vực TCDLCL)	Về nội dung này, Bộ KH&CN xin nghiên cứu, tiếp thu và rà soát lại nội dung dự thảo Quy chế để chỉnh lý theo hướng làm rõ hơn trách nhiệm của cơ

				quan chủ trì, phối hợp kiểm tra và cơ quan thanh tra thực hiện theo pháp luật Thanh tra
4.	Ủy ban dân tộc		Do hoạt động thanh tra, kiểm tra là rất khác nhau, chịu sự điều chỉnh của các quy định khác nhau, do vậy đề nghị cơ quan soạn thảo cần phải nghiên cứu kỹ và trình bày riêng biệt các quy định cụ thể đối với từng hoạt động trong Quy chế, nhất là các nội dung tại Chương III và Chương IV của Quy chế. Đồng thời với yêu cầu trên, các nội dung quy định cần phải gắn với từng chủ thể, đối tượng liên quan đến hoạt động thanh tra, kiểm tra.	Về nội dung này, Bộ KH&CN xin nghiên cứu, tiếp thu và rà soát lại nội dung dự thảo Quy chế để chỉnh lý lại theo hướng làm rõ hơn trách nhiệm của cơ quan kiểm tra phù hợp với pháp luật nội dung về TĐC, cơ quan thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành thì thực hiện theo pháp luật thanh tra.
5.	Bộ Nội vụ		1. Về ý kiến chung Quy định về quy trình, trình tự, thủ tục, trách nhiệm thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật của tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trong việc thực thi pháp luật về tiêu chuẩn đo lường chất lượng phải bảo đảm phù hợp với các quy định tại Luật Thanh tra năm 2022 và các văn bản hướng dẫn thi hành. Do đó, đề nghị Bộ Khoa học và Công nghệ rà soát, nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật năm 2006, Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa năm 2007, Luật Đo lường năm 2011 và các văn bản pháp luật khác liên quan đến lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng theo hướng không quy định trách nhiệm thanh tra, kiểm tra cụ thể của các Bộ, ngành, địa phương	Về nội dung này, Bộ KH&CN xin nghiên cứu, tiếp thu và rà soát lại nội dung dự thảo Quy chế để chỉnh lý lại theo hướng làm rõ hơn đối với cơ quan thanh tra thực hiện theo pháp luật thanh tra, không quy định trong Quy chế về trách nhiệm thanh tra, kiểm tra cụ thể, mà tập trung quy định về phối hợp

			(Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ sẽ quy định cụ thể về nội dung này).	thực hiện kiểm tra, thanh tra.
6.	UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng tàu		<p>Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 62 Tiểu mục 2 Chương V Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật. “Từ “Phần”, “Chương” và số thứ tự của phần, chương được trình bày trên một dòng riêng, canh giữa, bằng chữ in thường, cỡ chữ từ 13 đến 14, kiểu chữ đứng, đậm. Số thứ tự của phần, chương dùng chữ số La Mã. Tiêu đề của phần, chương được trình bày ngay dưới, canh giữa, bằng chữ in hoa, cỡ chữ từ 13 đến 14, kiểu chữ đứng, đậm”. Đề nghị rà soát điều chỉnh các tiêu đề Chương của dự thảo Quyết định cho phù hợp.</p> <p>- Căn cứ khoản 1 Điều 62 Tiểu mục 2 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP. Kiến nghị rà soát Điều 13, Điều 15 Chương III của dự thảo Quyết định để điều chỉnh dự thảo cho phù hợp theo bố cục Điều, khoản, điểm.</p>	Về nội dung này, Bộ KH&CN xin nghiên cứu, tiếp thu và rà soát lại nội dung dự thảo Quy chế để chỉnh lý lại nhằm bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật ban hành VBQPPL
7.	UBND tỉnh Quảng Ninh		Phần cuối dự thảo Quy chế đề nghị không ký đóng dấu thảo quy định tại Mẫu số 05 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ	Về nội dung này, Bộ KH&CN xin nghiên cứu, tiếp thu và rà soát lại nội dung dự thảo Quy chế để chỉnh lý lại nhằm bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật ban hành VBQPPL
8.	Bộ Nông nghiệp	Phạm vi điều chỉnh	Hiện nay, các Luật chuyên ngành và Nghị định hướng dẫn của Chính phủ có nhiều nội dung liên quan đến hoạt động thanh tra, kiểm tra thuộc lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng (Luật An toàn thực phẩm, Luật Trồng trọt, Luật Lâm nghiệp, Luật Thủy sản...).	Tiếp thu Về nội dung này, Bộ KH&CN xin nghiên cứu, tiếp thu và rà soát các luật, nghị định liên quan đến tiêu chuẩn

		<p>Để có thể bao quát toàn bộ hoạt động thanh tra, kiểm tra về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, đề nghị có nghiên cứu, rà soát, đánh giá sâu hơn về tình hình thực hiện hoạt động thanh, kiểm tra theo quy định tại các bộ Luật, Nghị định chuyên ngành có liên quan đến lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng. Trên cơ sở nhận biết các bất cập, tồn tại trong thực tiễn triển khai để đưa ra những nội dung vào quy chế phối hợp thật sự cần thiết để làm rõ, giải quyết, giảm thiểu những tồn tại, trùng lặp, chồng chéo nếu có.</p>	<p>đo lường chất lượng cùng với việc tổng hợp các báo cáo của các Bộ, ngành, địa phương về vướng mắc trong công tác thanh tra, kiểm tra liên quan đến lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng để làm rõ hơn sự cần thiết và cụ thể hóa trong nội dung dự thảo Quy chế về việc giải quyết, giảm thiểu những tồn tại, trùng lặp, chồng chéo của thực tiễn hiện nay.</p>
9.	Bộ Công an	Thêm căn cứ để mở rộng phạm vi điều chỉnh	Tiếp thu
10.	Ủy ban dân tộc	Rà soát phạm vi điều chỉnh tại Điều 1 cho thống nhất phạm vi nội dung (mục đích, tiêu đề,...)	Tiếp thu Về nội dung này, Bộ KH&CN xin được chỉnh lý lại phạm vi bảo đảm phù hợp với nội dung các Chương của dự thảo Quy chế.
11.	Bộ Văn hóa, thể thao và du lịch	- Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, cần nhắc giữ nguyên nội dung đã quy định tại Quyết định số 36/2010/QĐ-TTg ngày 15/4/2010 của Thủ tướng Chính phủ. Nếu phải mở rộng phạm vi điều chỉnh so với Quyết định số 36/2010/QĐ-TTg, thì việc mở rộng cần phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.	Tiếp thu Về nội dung này, Bộ KH&CN xin được giải trình về phạm vi điều chỉnh so với Quyết định số 36/2010/QĐ-TTg tại

				Tờ trình
12.	Sở KH&CN Lào Cai		<p>Tại Điều 1 dự thảo Quyết định về phạm vi điều chỉnh quy định như sau: “Quy chế này quy định về nguyên tắc, phương thức, nội dung và trách nhiệm trong công tác phối hợp về việc thu thập thông tin...”. Trong khi đó, tên của các chương II, chương III, chương IV của dự thảo lại là: “Phối hợp trong công tác thu thập, chia sẻ thông tin ...”, “Phối hợp trong công tác lập kế hoạch...”, “Phối hợp trong công tác thanh tra...” chưa thống nhất với phạm vi điều chỉnh. Đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét và chỉnh sửa phù hợp.</p>	<p>Tiếp thu Về nội dung này, Bộ KH&CN xin được rà soát lại và chỉnh lý dự thảo để thống nhất phạm vi với các quy định tại các Chương cũng như từ ngữ sử dụng trong Quy chế.</p>
13.	Ngân hàng nhà nước		<p>Tại điểm d khoản 3 Điều 21 Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31/12/2008 chỉ giao xây dựng Quy chế phối hợp kiểm tra chất lượng, sản phẩm, hàng hóa. Ngoài ra, Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật, Luật Đo lường, Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa đã quy định trách nhiệm quản lý nhà nước của các bộ, ngành trong lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng nên việc thanh tra của các bộ, ngành trong lĩnh vực này được thực hiện theo Luật Thanh tra và các văn bản hướng dẫn.</p> <p>Vì vậy, việc quy định trách nhiệm của các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ trong công tác kế hoạch thanh tra và phối hợp giữa các cơ quan thực hiện chức năng thanh tra trong công tác thanh tra liên quan đến hoạt động tiêu chuẩn đo lường chất lượng tại dự thảo Quy chế sẽ bị chồng chéo với pháp luật về thanh tra.</p>	<p>Về nội dung này, Bộ KH&CN xin được giải trình như sau: Tại điểm d khoản 3 Điều 21 Nghị định số 132/2008/NĐ-CP quy định “Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các Bộ quản lý ngành, lĩnh vực ... xây dựng và trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm tra quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này và cơ quan kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa ở địa phương trong việc kiểm tra</p>

				<p>chất lượng sản phẩm, hàng hóa thuộc phạm vi được phân công với các cơ quan thanh tra, cơ quan hải quan, công an, quản lý thị trường.”</p> <p>Như vậy, ngay tại Nghị định 132/2008/NĐ-CP đã giao.</p>
14.	Sở KH&CN Quảng Trị, Sóc Trăng	Điều 2	<p>- Tại khoản 1 và khoản 2 Điều 2: Để đảm bảo quy định tại khoản 4 Điều 69 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, đề nghị chỉnh sửa tại khoản 1 như sau: “1. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh); Đồng thời tại khoản 2 Điều 2: đề nghị bỏ cụm từ “(sau đây gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh)”; thay cụm từ “Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương” thành cụm từ “Ủy ban nhân dân cấp tỉnh”</p>	<p>Tiếp thu</p> <p>Về nội dung này, Bộ KH&CN xin được nghiên cứu và chỉnh lý cụm từ “gọi chung” thành “gọi tắt” và chỉnh lý lại các cụm từ được gọi tắt nhằm bảo đảm phù hợp với các VBQPPL</p>
15.	Doanh nghiệp Canon-Việt Nam	Điều 2	<p>- Hàng xuất khẩu thì không bán tại thị trường Việt Nam, do đó</p> <p>Doanh nghiệp sản xuất hàng xuất khẩu/ DN chế xuất chỉ cần đảm bảo chất lượng hàng hóa phù hợp với quy định nước nhập khẩu. Việc quản lý để đảm bảo chất lượng do mình sản xuất có thể do DN tự xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý.</p> <p>- Theo thông lệ quốc tế, các quốc gia đều đã có quy định pháp luật để bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng tại quốc gia mình như ở VN có Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa, Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; ở Mỹ có Luật an</p>	<p>Về nội dung này, Bộ KH&CN xin được nghiên cứu, giải trình như sau:</p> <p>- Hiện nay, Điều 2. Đối tượng áp dụng, quy định:</p> <p>1. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ (sau đây gọi tắt là Bộ), Ủy ban nhân dân cấp tỉnh,</p>

		<p>ninh y tế, Luật sửa đổi về an toàn Tất cả các Luật này đều ngăn chặn hàng hóa kém chất lượng xâm nhập và lưu thông trên thị trường trong nước. Vì vậy, đối với hàng xuất khẩu, DN xuất khẩu đều đã tuân thủ theo quy định chất lượng của nước nhập khẩu.</p> <p>--> Doanh nghiệp chế xuất hoặc DN sản xuất hàng xuất khẩu là đối tượng áp dụng của Dự thảo là không phù hợp.</p> <p>--> loại trừ Doanh nghiệp chế xuất hoặc DN sản xuất hàng hóa xuất khẩu ra khỏi đối tượng áp dụng của Dự thảo này.</p> <p>Đề nghị bổ sung tại khoản 4:</p> <p>4. Tổ chức, cá nhân có hoạt động trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng sản phẩm, hàng hóa theo quy định của pháp luật về tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật, đo lường, chất lượng sản phẩm, hàng hóa và các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan trừ Doanh nghiệp chế xuất hoặc DN sản xuất hàng xuất khẩu</p>	<p>thành phố trực thuộc Trung Ương (sau đây gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh).</p> <p>2. Cơ quan kiểm tra về tiêu chuẩn đo lường chất lượng thuộc các Bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; cơ quan thực hiện chức năng thanh tra.</p> <p>3. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác liên quan có hoạt động về tiêu chuẩn đo lường chất lượng.</p> <p>- Phạm vi điều chỉnh Quy chế này quy định về nguyên tắc phối hợp, xử lý chồng chéo, phương thức và nội dung phối hợp kiểm tra, thanh tra thuộc lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng.</p> <p>- Về việc triển khai thực hiện Quy chế đối với công tác thanh tra, kiểm tra được thực hiện theo Luật Thanh</p>
--	--	--	--

				tra, Luật XLVPHC, Luật TC&QCKT, ĐL, CLSPHH và các luật chuyên ngành cùng các văn bản QPPL quy định chi tiết thi hành luật; trường hợp các luật và văn bản QPPL nêu trên (văn bản quy định nội dung) nếu có quy định trừ Doanh nghiệp chế xuất hoặc DN sản xuất hàng xuất khẩu thì cơ quan thanh tra, kiểm tra sẽ thực hiện theo pháp luật nội dung đó.
16.	Bộ Nội vụ	Điều 3	a) Nội dung giải thích thuật ngữ tại Điều 3 dự thảo Quy chế bao gồm cả những thuật ngữ được quy định tại Luật Thanh tra năm 2022 là chưa phù hợp với khoản 2 Điều 159 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020), thẩm quyền giải thích luật do Ủy ban Thường vụ Quốc hội thực hiện. Do vậy, đề nghị nghiên cứu, quy định lại cho phù hợp.	Về nội dung này, Bộ KH&CN xin được nghiên cứu, tiếp thu, giải trình và chỉnh lý dự thảo nhằm thống nhất các từ ngữ trong VBQPPL. Hơn nữa, nội dung Điều 3 không giải thích luật, mà giải thích từ ngữ để được hiểu thống nhất trong Quy chế.
17.	Bộ Thông tin và truyền thông		- Tại Điều 3. Giải thích từ ngữ: Không nên đưa vào dự thảo Quy chế, các nội dung đã được Luật hóa cụ thể tại Luật	Về nội dung này, Bộ KH&CN xin được tiếp thu và giải trình như

		Thanh tra, Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật, Luật Đo lường, Luật Chất lượng.	sau: Nội dung Điều 3 không giải thích luật, mà giải thích từ ngữ để được hiểu thống nhất trong Quy chế, đồng thời chỉnh lý lại nhằm bảo đảm thống nhất với từ ngữ đã được Luật giải thích.
18.	Sở KH&CN Bến Tre	- Khoản 3 Điều 3: đề nghị bổ sung cụm từ “nghiên cứu khoa học, ứng dụng và phát triển công nghệ về đo lường” vào phía sau cụm từ “định lượng đối với hàng đóng gói sẵn”. Lý do: đảm bảo phù hợp với khoản 2 Điều 3 của Luật Đo lường.	Về nội dung này, Bộ KH&CN xin được giải trình như sau: Quy chế này điều chỉnh phối hợp công tác thanh tra, kiểm tra thuộc lĩnh vực đo lường. Việc “nghiên cứu khoa học, ứng dụng và phát triển công nghệ về đo lường” là hoạt động khoa học và công nghệ được điều chỉnh bởi pháp luật về KH&CN.
19.	Sở KH&CN Đà Nẵng	1. Xem xét điều chỉnh nội dung tại khoản 3 Điều 3 dự thảo Quy chế nhằm đảm bảo sự nhất quán với việc giải thích từ ngữ đối với hoạt động trong lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng đã được quy định tại các luật: Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật, Luật Chất lượng sản phẩm, hàng	Về nội dung này, Bộ KH&CN xin được nghiên cứu tiếp thu

		hoá và Luật Đo lường và các luật chuyên ngành các liên quan.	
20.	Sở KH&CN Hà Tĩnh	- Tại khoản 3 Điều 3: Giải thích từ ngữ về hoạt động trong lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng, trong đó có bao gồm: “vận chuyển hàng nguy hiểm là các chất oxy hóa, các hợp chất oxit hữu cơ, các chất ăn mòn” là chưa đầy đủ. Đề nghị xem xét bổ sung cập nhật danh mục hàng hóa nguy hiểm, vận chuyển hàng hóa nguy hiểm theo quy định tại Nghị định 42/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ để quy định đảm bảo đầy đủ hơn.	Về nội dung này, Bộ KH&CN xin được nghiên cứu tiếp thu
21.	Sở KH&CN Quảng Ninh	Đề nghị khoản 3 Điều 3 thành: “Hoạt động trong lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng là các hoạt động liên quan đến: việc xây dựng, công bố và áp dụng tiêu chuẩn; ban hành và áp dụng quy chuẩn kỹ thuật; công bố tiêu chuẩn áp dụng, công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy; công nhận, chứng nhận; đánh giá sự phù hợp; thử nghiệm chất lượng sản phẩm hàng hóa...”	Về nội dung này, Bộ KH&CN xin được nghiên cứu, tiếp thu để phù hợp hơn.
22.	Sở KH&CN Hải Dương	Đề nghị bỏ điểm a, khoản 2 Điều 3 Giải thích từ ngữ vì cơ quan kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa ở Trung ương và địa phương chưa bao trùm lĩnh vực kiểm tra của dự thảo là tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng và không cần thiết vì Điều 45 Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa đã phân công cụ thể.	Về nội dung này, Bộ KH&CN xin được giải trình như sau: Điều 45 Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa chỉ phân công kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa, chưa có tiêu chuẩn, đo lường
23.	Bộ Công thương	Điểm a, khoản 2, Điều 3: đề nghị bổ sung vào nội dung: cơ quan kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa ở địa phương... quản lý ngành, lĩnh vực.	Về nội dung này, Bộ KH&CN xin được nghiên cứu, tiếp thu bổ sung cụm từ: ... cơ quan chuyên môn

			thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, “cơ quan quản lý ngành, lĩnh vực ở địa phương” thực hiện chức năng quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa ở địa phương...
24.	Sở KH&CN Khánh Hòa	Tại khoản 2 Điều 3: Đề nghị bổ sung định nghĩa các cơ quan liên quan phối hợp trong công tác thanh tra, kiểm tra về TCĐLCL (là cơ quan phối hợp trực tiếp, cơ quan cung cấp thông tin, cơ quan xác minh... như cơ quan hải quan, cơ quan thuế,...)	Về nội dung này xin được giải trình như sau: Đối với các cơ quan liên quan phối hợp trong công tác thanh tra, kiểm tra nếu có phối hợp sẽ được nêu rõ trong từng điều khoản, hoặc sẽ do cơ quan chủ trì đề nghị theo từng nội dung phối hợp cụ thể.
25.	Sở KH&CN Lạng Sơn	1. Khoản 1 Điều 3: dự thảo quy định đối tượng thanh tra, kiểm tra là cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự thanh tra, kiểm tra được xác định trong kế hoạch thanh tra, kiểm tra, quyết định thanh tra, kiểm tra. Tuy nhiên theo quy định tại khoản 1 Điều 2 Thông tư số 26/2012/TT-BKHHCN ngày 12/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về việc kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường thì đối tượng kiểm tra là hàng hóa lưu thông trên thị trường Việt Nam. Đề nghị xem xét bảo đảm quy định thống nhất về đối tượng kiểm tra trong các văn bản quy phạm pháp luật.	Về nội dung này, Bộ KH&CN xin được giải trình như sau: - Hiện nay theo quy định của pháp luật thi công tác kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa gắn liền với thẩm quyền xử lý vi phạm, do đó việc kiểm tra hàng hóa nếu phát

			<p>2. Điểm a khoản 2 Điều 3: đề nghị xem xét bổ sung thêm “cơ quan kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa ở địa phương” gồm cả “cơ quan ngành dọc Trung ương đóng tại địa phương”, do trên thực tế ở địa phương có cơ quan ngành dọc Trung ương đóng ở địa phương được phân công, phân cấp theo quy định của Bộ quản lý ngành, lĩnh vực tiến hành kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa ở địa phương.</p>	<p>hiện vi phạm về chất lượng thì phải thực hiện các về xử lý vi phạm hành chính, do đó song song với đối tượng là hàng hóa thì cơ quan kiểm tra còn phải thực hiện các công tác liên quan hành vi của chủ thể.</p> <p>- Về cơ quan ngành dọc đã được tiếp thu theo ý kiến của Bộ Công thương.</p>
26.	Sở KH&CN Ninh Bình		<p>Tại điểm a khoản 2 Điều 3, đề nghị trình bày lại như sau: 2. Cơ quan thanh tra, kiểm tra là ... a) Cơ quan kiểm tra về chất lượng sản phẩm, hàng hóa ở trung ương là . b) Cơ quan kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa ở địa phương ... Thể hiện rõ khái niệm về cơ quan thanh tra, kiểm tra các cấp</p>	<p>Về nội dung này, Bộ KH&CN xin được nghiên cứu, tiếp thu, chỉnh lý dự thảo Quy chế theo hướng giải thích cơ quan kiểm tra, đối với cơ quan thực hiện chức năng thanh tra không giải thích, mà thực hiện theo pháp luật thanh tra</p>
27.	Sở KH&CN Sóc Trăng		<p>Tại Khoản 2, Điều 3: + (sau điểm a) góp ý bổ sung thứ tự điểm cho giải thích từ ngữ “Cơ quan kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa ở địa phương” và điều chỉnh thứ tự điểm b, c đã dự thảo sau khi đã bổ sung theo góp ý để đảm bảo theo thứ tự bảng chữ cái tiếng Việt.</p>	<p>Tiếp thu</p> <p>Về nội dung này, Bộ KH&CN xin được nghiên cứu, tiếp thu chỉnh lý dự thảo để phù hợp với pháp luật ban hành VBQPPL</p>

			<p>+ Tại “c) Đoàn thanh tra, Đoàn kiểm tra, Đoàn kiểm tra liên ngành” góp ý thành “c) Đoàn thanh tra, Đoàn kiểm tra, Đoàn kiểm tra liên ngành”.</p> <p>Tại Khoản 1, Điều 15 đối với thứ tự điểm là b1), b2), b2) đề nghị rà soát điều chỉnh thống nhất theo quy định tại điểm đ khoản 5 Điều 62 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.</p>	
28.	Sở KH&CN Thái Bình		<p>- Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, nghiên cứu, chỉnh sửa lại các nội dung của Điều 3. Giải thích từ ngữ trong Dự thảo Quy chế cho phù hợp và thống nhất với Điều 2. Giải thích từ ngữ của Luật Thanh tra số 11/2022/QH15;</p> <p>- Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, bổ sung thêm từ “Đoàn xác minh” (được nêu tại Điểm b, Khoản 1, Điều 7, dự thảo Quy chế) vào Điểm c, Khoản 2, Điều 3. Giải thích từ ngữ của Dự thảo Quy chế cho thống nhất.</p>	Về nội dung này, Bộ KH&CN xin được nghiên cứu, tiếp thu Bổ sung cụm và chỉnh lý dự thảo theo hướng chỉ giải thích cơ quan kiểm tra, không giải thích cơ quan thực hiện chức năng thanh tra, mà cơ quan thực hiện chức năng thanh tra thực hiện theo pháp luật thanh tra.
29.	Sở KH&CN Trà Vinh		<p>+ Tại khoản 1 và 2 Điều 3: cụm từ “đối tượng thanh tra, kiểm tra” và cụm từ “cơ quan thanh tra, kiểm tra”. Đề nghị mỗi cụm từ tách ra thành 02 nội dung khác nhau. Bởi vì, đối tượng thanh tra và cơ quan thanh tra đã được quy định tại khoản 2 và 18 Điều 9 Luật Thanh tra năm 2022, còn Quyết định của Thủ tướng là văn bản quy phạm pháp luật dưới Luật. Do đó, nếu nêu như dự thảo sẽ không phù hợp với Luật Thanh tra năm 2022</p>	Về nội dung này, Bộ KH&CN xin được nghiên cứu, tiếp thu và chỉnh lý như giải trình nêu trên
30.	Sở KH&CN Bắc Giang	Điều 4	<p>- Khoản 3, Khoản 4 Điều 4, bổ sung cụm từ “địa phương” đáp ứng với nguyên tắc phối hợp tại Điều 5 và đối tượng áp dụng đã nêu tại Điều 2 Dự thảo; theo đó khoản 3, 4 viết lại thành “Kịp thời chia sẻ thông tin, tài liệu và chuyên môn, nghiệp vụ về tiêu chuẩn đo lường chất lượng giữa các Bộ,</p>	Về nội dung này, Bộ KH&CN xin được nghiên cứu, tiếp thu, chỉnh lý thêm để phù hợp nội dung giữa các

		ngành, địa phương trong công tác thanh tra, kiểm tra chuyên ngành liên quan đến hoạt động trong lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường, chất lượng”; “ Tăng cường trách nhiệm và nâng cao năng lực và hiệu quả trong công tác thanh tra, kiểm tra chuyên ngành của các Bộ, ngành, địa phương liên quan đến hoạt động trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng”	điều khoản hơn.
31.	Ủy ban dân tộc	Khoản 1 Điều 4: đề nghị bổ sung cụm từ “đồng bộ” trong câu bảo đảm sự phối hợp thống nhất, đồng bộ, hiệu quả...” tương tự như khoản 1 Điều 5, khoản 2 Điều 5.	Tiếp thu
32.	Sở KH&CN Cần Thơ	Tại trang 3, khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều 4: Đề nghị bổ sung cụm từ “cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh”, thành “2. Xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra thống nhất, ..., phù hợp với yêu cầu quản lý nhà nước giữa các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.” “3. Kịp thời chia sẻ thông tin, tài liệu và chuyên môn, nghiệp vụ về tiêu chuẩn đo lường chất lượng giữa các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong công tác thanh tra, kiểm tra ...” “4. Tăng cường trách nhiệm và nâng cao năng lực và hiệu quả trong công tác thanh tra, kiểm tra chuyên ngành của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh liên quan đến hoạt động trong lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng.”	Tiếp thu Về nội dung này, Bộ KH&CN xin được nghiên cứu, tiếp thu một phần để chỉnh lý lại dự thảo nhằm bảo đảm phù hợp hơn về mục tiêu của Quy chế.
33.	Ủy ban dân tộc	Khoản 2,3,4 Điều 4: Đề nghị bổ sung đơn vị “Ủy ban nhân dân cấp tỉnh”. Lý do: là đơn vị có chức năng thanh tra, kiểm tra chuyên ngành liên quan đến lĩnh vực TĐC thuộc địa phương phân công quản lý	Về nội dung này, Bộ KH&CN xin được nghiên cứu, tiếp thu một phần và chỉnh lý như dự thảo Quy chế.

34.	Sở KH&CN Hải Dương		Đề nghị bổ sung cụm từ “địa phương” hoặc “UBND các cấp” sau cụm từ “các Bộ, cơ quan ngang Bộ”, “các Bộ, ngành” tại các khoản 2,3,4 Điều 4	Về nội dung này, Bộ KH&CN xin được giữ như dự thảo, vì nội dung Quy chế giao trách nhiệm cho Chủ tịch UBND cấp tỉnh về việc chỉ đạo thống nhất tại địa phương trên cơ sở xây dựng kế hoạch.
35.	Sở KH&CN Khánh Hòa		Tại khoản 2 Điều 4: Đề nghị bổ sung từ “UBND các tỉnh, thành phố” vào cuối câu, cụ thể: “2. Xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra thống nhất, có trọng tâm, trọng điểm... phù hợp với yêu cầu quản lý nhà nước giữa các Bộ, cơ quan ngang Bộ, UBND các tỉnh, thành phố”	Về nội dung này, Bộ KH&CN xin được nghiên cứu, tiếp thu Chính lý dự thảo theo hướng theo yêu cầu quản lý nhà nước.
36.	Bộ Thông tin và truyền thông	Điều 5	Tại khoản 6 Điều 5: đề nghị sửa đổi, bổ sung như sau: “6. Cơ quan chủ trì phải thông báo bằng văn bản kết quả phối hợp thanh tra, kiểm tra cho cơ quan phối hợp. Những vướng mắc phát sinh trong quá trình phối hợp thanh tra, kiểm tra phải được trao đổi, giải quyết theo quy định của pháp luật và yêu cầu về chuyên môn, nghiệp vụ của các cơ quan liên quan.”. Lý do: Để công tác phối hợp được chặt chẽ và có trách nhiệm hơn.	Về nội dung này, Bộ KH&CN xin được giải trình như sau: Về quy định đối với công việc cụ thể sẽ được quy định tại các điều khoản liên quan của Quy chế, tại điều nguyên tắc nên quy định các nội dung nguyên tắc.
37.	Bộ Văn hóa, thể thao và du lịch		Khoản 4 Điều 5, chỉnh sửa nội dung thành "Kế hoạch kiểm tra của các cơ quan cùng cấp trùng lập thì cơ quan thực hiện chức năng thanh tra thực hiện".	Về nội dung này, Bộ KH&CN xin được giải trình như sau: Việc quy định xử lý

			chồng chéo, trùng lặp được chỉnh lý và quy định thành điều riêng để phù hợp với công tác kiểm tra. Đồng thời đối với công tác thanh tra thì việc xử lý chồng chéo, trùng lặp thực hiện theo pháp luật về thanh tra
38.	Bộ Tư pháp	Khoản 4 Điều 5 quy định nguyên tắc xử lý chồng chéo cho cả kế hoạch thanh tra, kiểm tra theo hướng nếu kế hoạch thanh tra của địa phương trùng lặp với cơ quan Trung ương thì cơ quan Trung ương thực hiện là không phù hợp với nguyên tắc xử lý chồng chéo trong hoạt động thanh tra quy định tại Điều 55 Luật Thanh tra	Về nội dung này, Bộ KH&CN xin được tiếp thu Dự thảo đã tách riêng thành một điều " Điều 6. Nguyên tắc xử lý chồng chéo " Đối với công tác thanh tra thì việc xử lý chồng chéo, trùng lặp thực hiện theo pháp luật về thanh tra.
39.	Sở KH&CN Bến Tre	- Khoản 4 Điều 5: đề nghị sửa đổi cụm từ "Kế hoạch kiểm tra và cùng cấp" thành "Kế hoạch thanh tra, kiểm tra cùng cấp"	Về nội dung này, Bộ KH&CN xin được nghiên cứu, tiếp thu và dự thảo đã tách riêng thành một điều " Điều 6. Nguyên tắc xử lý chồng chéo " Đối với công tác thanh tra thì việc xử lý chồng

				chéo, trùng lặp thực hiện theo pháp luật về thanh tra.
40.	Ủy ban dân tộc		Khoản 3 Điều 5: đề nghị bổ sung nội dung “chia sẻ thông tin, kế hoạch, quyết định triển khai thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra của tổ chức, đơn vị trong năm, kế hoạch 5 năm... đến các Bộ, ngành, địa phương liên quan nhằm tăng cường công tác phối hợp và hạn chế tối đa tình trạng chồng chéo, trùng lặp.	Về nội dung này, Bộ KH&CN xin được giải trình như sau: Kế hoạch thanh tra, kiểm tra chỉ có kế hoạch hằng năm, không có kế hoạch 5 năm. Đồng thời việc chia sẻ thông tin về kế hoạch thanh tra, kiểm tra đã quy định tại Điều chia sẻ thông tin.
41.	Thanh tra CP		Việc xử lý chồng chéo, trùng lặp trong hoạt động thanh tra, kiểm tra về TCĐLCL là một trong những nội dung chính của dự thảo Quy chế phối hợp, do đó các nguyên tắc cần quy định cụ thể, bao quát các trường hợp và có sự phân định trách nhiệm, thẩm quyền phối hợp, xử lý rõ ràng; đối với nguyên tắc xử lý chồng chéo, trùng lặp trong hoạt động kiểm tra nên tham khảo quy định tại Điều 55 Luật Thanh tra để quy định, đảm bảo tính nhất quán trong thực hiện	Tiếp thu Về nội dung này, Bộ KH&CN xin được tiếp thu và chỉnh lý dự thảo theo hướng tách riêng thành một điều “ Điều 6. Nguyên tắc xử lý chồng chéo ” Đối với công tác thanh tra thì việc xử lý chồng chéo, trùng lặp thực hiện theo pháp luật về thanh tra.
42.	Sở KH&CN Cà Mau		Tại Khoản 5, Điều 5 của dự thảo Quyết định quy định: “Bảo đảm một đối tượng ... một năm đối với hoạt động trong lĩnh	Về nội dung này, Bộ KH&CN xin được giải trình như sau:

			<p>vực...” là chưa phù hợp theo khoản 2, Điều 6 Luật Thanh tra năm 2022 là phải “thường xuyên”.</p>	<p>Theo quy định tại khoản 2 Điều 6 Luật Thanh tra quy định “...thường xuyên tổ chức kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao của cơ quan, tổ chức, cá nhân thuộc ngành, lĩnh vực do mình phụ trách để bảo đảm hiệu lực, hiệu quả của công tác quản lý nhà nước”. Đối với thanh tra, kiểm tra tổ chức, doanh nghiệp, các nhân sản xuất, kinh doanh thì theo nguyên tắc tại khoản 3 Điều 4 Luật Thanh tra “Không trùng lặp về phạm vi, thời gian giữa các cơ quan thanh tra, giữa cơ quan thanh tra với cơ quan kiểm toán nhà nước; không trùng lặp trong việc thực hiện quyền khi tiến hành thanh tra.”</p>
43.	Sở KH&CN Cần Thơ		<p>khoản 1 Điều 5: Đề nghị bổ sung cụm từ “Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh”, thành “1. Đảm bảo phối hợp phải chặt chẽ, hiệu quả</p>	<p>Về nội dung này, Bộ KHCN xin được giải trình như sau: Dự thảo đã được rà</p>

			... của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.”	soát, chỉnh lý lại theo hướng giao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong việc tổ chức, điều hành thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các Bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.
44.	Sở KH&CN Cần Thơ		khoản 4 Điều 5: Đề nghị bổ sung cụm từ “thanh tra”, “Trường hợp kế hoạch thanh tra, kiểm tra của cơ quan cấp huyện trùng lặp với kế hoạch của cơ quan cấp tỉnh thì cơ quan cấp tỉnh thực hiện;”, thành “4. Nguyên tắc xử lý chồng chéo: Trường hợp ... cơ quan Trung ương thực hiện; Trường hợp kế hoạch thanh tra, kiểm tra của cơ quan cấp huyện trùng lặp với kế hoạch của cơ quan cấp tỉnh thì cơ quan cấp tỉnh thực hiện; Kế hoạch thanh tra và kiểm tra cùng cấp trùng lặp thì cơ quan thực hiện chức năng thanh tra thực hiện; ...”.	Về nội dung này, Bộ KH&CN xin được tiếp thu và chỉnh lý dự thảo theo hướng tách riêng thành một điều “Điều 6. Nguyên tắc xử lý chồng chéo” Đối với công tác thanh tra thì việc xử lý chồng chéo, trùng lặp thực hiện theo pháp luật về thanh tra.
45.	Sở KH&CN Hà Tĩnh		Tại khoản 4 Điều 5 dự thảo : Đề nghị nghiên cứu điều chỉnh cụm từ “Kế hoạch kiểm tra và cùng cấp trùng lặp thì cơ quan thực hiện chức năng thanh tra thực hiện” thành “Kế hoạch thanh tra và kiểm tra cùng cấp trùng lặp thì cơ quan thực hiện chức năng thanh tra thực hiện”.	Về nội dung này, Bộ KH&CN xin được tiếp thu và chỉnh lý dự thảo theo hướng tách riêng thành một điều “Điều 6. Nguyên tắc xử lý chồng chéo” Đối với công tác thanh tra thì việc xử lý chồng

				chéo, trùng lặp thực hiện theo pháp luật về thanh tra.
46.	Sở KH&CN Hà Tĩnh		Tại khoản 1 Điều 5 đề nghị bổ sung điều chỉnh lại như sau: “1. Đảm bảo phối hợp phải chặt chẽ, hiệu quả ... thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh”.	Về nội dung này, Bộ KH&CN xin được giải trình như sau: Dự thảo đã được rà soát, chỉnh lý lại theo hướng giao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong việc tổ chức, điều hành thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các Bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.
47.	Sở KH&CN Hải Dương		Điều 5 đề nghị: - Khoản 1 bổ sung “UBND các cấp” hoặc “địa phương” sau “Bộ, cơ quan ngang Bộ”. - Khoản 4 bổ sung “kế hoạch thanh tra” trước “kế hoạch kiểm tra” sau dấu chấm phẩy (;) đầu tiên cho đầy đủ và có nghĩa. - Khoản 6 bổ sung thông báo kết quả phối hợp thanh tra và quy định rõ thời hạn cơ quan chủ trì phải thông báo kết quả thanh tra, kiểm tra cho các cơ quan phối hợp	Về nội dung này, Bộ KH&CN xin được giải trình như sau: Dự thảo đã được rà soát, chỉnh lý lại theo hướng giao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong việc tổ chức, điều hành thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các Bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

				<p>Đồng thời, khoản 4 được chuyển là nội dung của Điều 6 nguyên tắc xử lý chồng chéo, trùng lặp. Khoản 6 chuyển đến nội dung Chương II và chương III tương ứng với nội dung phù hợp.</p>
48.	Sở KH&CN Hưng Yên		<p>Tại Khoản 4 Điều 5, đề nghị bỏ từ “và” và thêm cụm từ “của cơ quan” và sửa lại thành: “...Kế hoạch kiểm tra của cơ quan cùng cấp trùng lặp thì cơ quan thực hiện chức năng thanh tra thực hiện”</p>	<p>Về nội dung này, Bộ KHCN xin được nghiên cứu, tiếp thu và giải trình như sau: Dự thảo Quy chế đã chỉnh lý theo hướng tách nội dung xử lý chồng chéo, trùng lặp thành một Điều riêng. “Điều 6. Nguyên tắc xử lý chồng chéo”</p>
49.	Sở KH&CN Khánh Hòa		<p>Tại khoản 4 Điều 5: Đề nghị bổ sung cụm từ “thanh tra”, cụ thể: “Nguyên tắc xử lý chồng chéo: Trường hợp kế hoạch ... thì cơ quan Trung ương thực hiện; Kế hoạch kiểm tra và thanh tra cùng cấp trùng lặp thì...”.</p>	<p>Về nội dung này, Bộ KHCN xin được nghiên cứu, tiếp thu và giải trình như sau: Dự thảo Quy chế đã chỉnh lý theo hướng tách nội dung xử lý chồng chéo, trùng lặp thành một Điều riêng. “Điều 6. Nguyên tắc xử lý chồng chéo”</p>

50.	Bộ Công Thương Sở KH&CN Lạng Sơn		Khoản 4 Điều 5: đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, xem xét chỉnh sửa nội dung về xử lý chồng chéo, trùng lặp trong thanh tra, kiểm tra giữa các ngành theo hướng tiếp thu nội dung chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 20/2017/CT-TTg ngày 17/5/2017 về chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp và các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành thuộc lĩnh vực thanh tra, kiểm tra.	Về nội dung này, Bộ KH&CN xin được nghiên cứu, tiếp thu và giải trình như sau: Dự thảo Quy chế đã chỉnh lý theo hướng tách nội dung xử lý chồng chéo, trùng lặp thành một Điều riêng. “Điều 6. Nguyên tắc xử lý chồng chéo”
51.	Sở KH&CN Ninh Bình		Tại khoản 4 Điều 5, đề nghị bổ sung cụm từ “Kế hoạch thanh tra” như sau: Thể hiện rõ nguyên tắc xử lý chồng chéo trong trường hợp Kế 2 “4. Nguyên tắc xử lý chồng chéo: Trường hợp kế hoạch thanh tra...; Kế hoạch thanh tra và Kế hoạch kiểm tra cùng cấp trùng lặp thì cơ quan thực hiện chức năng thanh tra thực hiện; ...” hoạch thanh tra và Kế hoạch kiểm tra cùng cấp trùng lặp	Về nội dung này, Bộ KH&CN xin được nghiên cứu, tiếp thu và giải trình như sau: Dự thảo Quy chế đã chỉnh lý theo hướng tách nội dung xử lý chồng chéo, trùng lặp thành một Điều riêng. “Điều 6. Nguyên tắc xử lý chồng chéo”
52.	Sở KH&CN Quảng Trị		Tại khoản 4 Điều 5 có quy định “Kế hoạch kiểm tra và cùng cấp trùng lặp thì cơ quan thực hiện chức năng thanh tra thực hiện”. Đề nghị làm rõ nội dung “Kế hoạch kiểm tra và cùng cấp trùng lặp” là như thế nào và chỉnh sửa quy định tại khoản 4 Điều 5 cho rõ ràng, dễ hiểu	Về nội dung này, Bộ KH&CN xin được nghiên cứu, tiếp thu và giải trình như sau: Dự thảo Quy chế đã chỉnh lý theo hướng tách nội dung xử lý chồng chéo, trùng lặp thành một Điều riêng. “Điều 6. Nguyên tắc

			xử lý chồng chéo”
53.	Sở KH&CN Tiền Giang	<p>Tại khoản 4 Điều 5 (Nguyên tắc phối hợp) của Dự thảo Quy chế:</p> <p>Đề nghị điều chỉnh đoạn “Kế hoạch kiểm tra và cùng cấp trùng lặp thì cơ quan thực hiện chức năng thanh tra thực hiện” thành “Kế hoạch kiểm tra trùng lặp với Kế hoạch thanh tra cùng cấp thì cơ quan thực hiện chức năng thanh tra thực hiện”.</p> <p>Lý do: đảm bảo việc xử lý chồng chéo khi Kế hoạch kiểm tra trùng lặp với Kế hoạch thanh tra của cơ quan cùng cấp.</p>	<p>Về nội dung này, Bộ KHCN xin được nghiên cứu, tiếp thu và giải trình như sau:</p> <p>Dự thảo Quy chế đã chỉnh lý theo hướng tách nội dung xử lý chồng chéo, trùng lặp thành một Điều riêng.</p> <p>“Điều 6. Nguyên tắc xử lý chồng chéo”</p>
54.	Sở KH&CN Trà Vinh	<p>Tại Khoản 4 Điều 5: Đề nghị điều chỉnh đoạn: “... Kế hoạch kiểm tra và cùng cấp trùng lặp...” thành “Kế hoạch kiểm tra trùng lặp giữa các cơ quan cùng cấp...”.</p>	<p>Về nội dung này, Bộ KHCN xin được nghiên cứu, tiếp thu và giải trình như sau:</p> <p>Dự thảo Quy chế đã chỉnh lý theo hướng tách nội dung xử lý chồng chéo, trùng lặp thành một Điều riêng.</p> <p>“Điều 6. Nguyên tắc xử lý chồng chéo”</p>
55.	Sở KH&CN Tuyên Quang	<p>Tại khoản 4 Điều 5: Đề nghị đơn vị soạn thảo chỉ quy định nguyên tắc xử lý chồng chéo giữa cơ quan thanh tra ở Trung ương với cơ quan thanh tra ở địa phương. Lý do: Thực hiện Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, hàng năm, Thanh tra tỉnh đã tổ chức rà soát, tránh chồng chéo kế hoạch thanh tra, kiểm tra giữa các cơ quan cùng cấp tại địa phương</p>	<p>Về nội dung này, Bộ KHCN xin được nghiên cứu, tiếp thu và giải trình như sau:</p> <p>Dự thảo Quy chế đã chỉnh lý theo hướng tách nội dung xử lý chồng chéo, trùng lặp thành một Điều riêng.</p>

				“Điều 6. Nguyên tắc xử lý chồng chéo”
56.	Sở KH&CN Tuyên Quang		Tại khoản 4 Điều 5: đề nghị xem xét, viết lại nội dung “Kế hoạch kiểm tra và cùng cấp trùng lập thì cơ quan thực hiện chức năng thanh tra thực hiện” cho rõ nghĩa.	Về nội dung này, Bộ KH&CN xin được nghiên cứu, tiếp thu và giải trình như sau: Dự thảo Quy chế đã chỉnh lý theo hướng tách nội dung xử lý chồng chéo, trùng lập thành một Điều riêng. “Điều 6. Nguyên tắc xử lý chồng chéo”
57.	Sở KH&CN Quảng Ninh		Đề nghị sửa khoản 4 Điều 5 như sau “4. Nguyên tắc xử lý chồng chéo: Trường hợp kế hoạch thanh tra, kiểm tra của địa phương trùng lập với kế hoạch cơ quan Trung Ương thì cơ quan Trung Ương thực hiện; Kế hoạch thanh tra giữa các cơ quan thực hiện chức năng thanh tra có sự trùng lập thì thực hiện theo Luật Thanhtra; Kế hoạch kiểm tra trùng lập giữa các cơ quan cùng cấp thì các cơ quan kiểm tra phải thống nhất một cơ quan chủ trì, các cơ quan còn lại phối hợp, trường hợp không thống nhất được thì báo cáo cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp xem xét quyết định thành lập đoàn kiểm tra liên ngành...”	Về nội dung này, Bộ KH&CN xin được nghiên cứu, tiếp thu và giải trình như sau: Dự thảo Quy chế đã chỉnh lý theo hướng tách nội dung xử lý chồng chéo, trùng lập thành một Điều riêng. “Điều 6. Nguyên tắc xử lý chồng chéo”
58.	Sở KH&CN TPHCM		Tại khoản 4 Điều 5: Đề nghị điều chỉnh nội dung “Nguyên tắc xử lý chồng chéo: Trường hợp kế hoạch thanh tra, kiểm tra của địa phương trùng lập với kế hoạch của cơ quan Trung ương thì cơ quan Trung ương thực hiện; Kế hoạch kiểm tra và cùng cấp trùng lập thì cơ quan thực hiện chức năng thanh tra thực hiện...” thành “Nguyên tắc xử lý chồng chéo: Trường hợp kế hoạch thanh tra, kiểm tra của địa phương trùng lập với kế hoạch của cơ quan Trung ương thì	Về nội dung này, Bộ KH&CN xin được nghiên cứu, tiếp thu và giải trình như sau: Dự thảo Quy chế đã chỉnh lý theo hướng tách nội dung xử lý chồng chéo, trùng lập

			<p>cơ quan Trung ương thực hiện; Kế hoạch thanh tra và kế hoạch kiểm tra cùng cấp trùng lập thì cơ quan thực hiện chức năng thanh tra thực hiện...".</p>	<p>thành một Điều riêng. "Điều 6. Nguyên tắc xử lý chồng chéo"</p>
59.	Sở KH&CN TPHCM		<p>Tại khoản 6 Điều 5: "Cơ quan chủ trì phải thông báo bằng văn bản kết quả phối hợp kiểm tra cho cơ quan tham gia phối hợp ..."</p> <p>Đề nghị bổ sung: "Cơ quan chủ trì phải thông báo bằng văn bản kết quả phối hợp thanh tra, kiểm tra cho cơ quan tham gia phối hợp ..."</p>	<p>Về nội dung này, Bộ KH&CN xin được nghiên cứu, tiếp thu và giải trình như sau: Khoản 6 chuyển đến nội dung Chương II và chương III tương ứng với nội dung phù hợp.</p>
60.	Bộ Nông nghiệp	Điều 6	<p>Điều 6 đưa ra 08 nội dung phối hợp triển khai. Tuy nhiên, trong các nội dung quy chế phối hợp phần lớn vẫn nêu các Bộ ngành, địa phương chủ động triển khai theo phân công và làm báo cáo, chia sẻ thông tin, tổng kết mà chưa có cụ thể phối hợp triển khai kiểm tra, thanh tra tại hiện trường. Do đó, đề nghị xem xét bổ sung thêm các nội dung này.</p>	<p>Về nội dung này, Bộ KH&CN xin được nghiên cứu, tiếp thu và giải trình như sau: Đã quy định lại tại khoản 1 Điều 7 dự thảo quy chế theo hướng giao trách nhiệm phối hợp theo nội dung được liệt kê như trong dự thảo Quy chế.</p>
61.	Bộ Thông tin và truyền thông		<p>Tại khoản 8 Điều 6: đề nghị bỏ cụm từ "về hoạt động". Lý do: làm câu rõ ràng hơn.</p>	<p>Về nội dung này, Bộ KH&CN xin được nghiên cứu, tiếp thu và giải trình như sau: Đã quy định lại tại khoản 1 Điều 7 dự thảo quy chế theo hướng giao trách</p>

				nhiệm phối hợp theo nội dung được liệt kê như trong dự thảo Quy chế.
62.	Sở KH&CN Bắc Giang		Khoản 3, Điều 6, viết lại thành “Đề nghị cử người tham gia, phối hợp Đoàn thanh tra, Đoàn kiểm tra, Đoàn kiểm tra liên ngành”	Về nội dung này, Bộ KHCN xin được nghiên cứu, tiếp thu và giải trình như sau: Đã quy định lại tại khoản 1 Điều 7 dự thảo quy chế theo hướng giao trách nhiệm phối hợp theo nội dung được liệt kê như trong dự thảo Quy chế.
63.	Sở KH&CN Hà Giang		Tại khoản 8 điều 6 dự thảo quy chế quy định nội dung phối hợp là “Tuyên truyền và phòng ngừa vi phạm pháp luật về hoạt động trong lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng”. Tuy nhiên trong dự thảo quy chế chưa có nội quy định cụ thể về cơ chế phối hợp nội dung này đề nghị ban soạn thảo xem xét bổ sung thêm	Về nội dung này, Bộ KHCN xin được nghiên cứu, tiếp thu và giải trình như sau: Đã quy định lại tại khoản 1 Điều 7 dự thảo quy chế theo hướng giao trách nhiệm phối hợp theo nội dung được liệt kê như trong dự thảo Quy chế.
64.	Sở KH&CN Hải Dương		Điều 6, đề nghị: - Khoản 1 sửa thành: Thu thập, chia sẻ thông tin kết quả khảo sát, thanh tra, kiểm tra; định hướng yêu cầu quản lý... liên quan đến hoạt động tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng. - Khoản 3 sửa lại: Đề nghị cử người, cử	Về nội dung này, Bộ KHCN xin được nghiên cứu, tiếp thu và giải trình như sau:

			người tham gia và thành lập đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành. - Khoản 7, đoạn "... liên quan đến tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng sản phẩm, hàng hóa" sửa thành "... liên quan đến lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng" để thống nhất theo phạm vi điều chỉnh của Quy chế	Đã quy định lại tại khoản 1 Điều 7 dự thảo quy chế theo hướng giao trách nhiệm phối hợp theo nội dung được liệt kê như trong dự thảo Quy chế.
65.	Sở KH&CN Ninh Bình		Tại khoản 7 Điều 6, đề nghị trình bày lại như sau: "7. Tổng kết công tác phối hợp và rà soát, đề xuất điều chỉnh cơ chế, chính sách, pháp luật về (hoặc liên quan đến) tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng sản phẩm, hàng hóa."	Về nội dung này, Bộ KH&CN xin được nghiên cứu, tiếp thu và giải trình như sau: Đã quy định lại tại khoản 1 Điều 7 dự thảo quy chế theo hướng giao trách nhiệm phối hợp theo nội dung được liệt kê như trong dự thảo Quy chế.
66.	Sở KH&CN Quảng Trị		Đề nghị nghiên cứu chỉnh sửa quy định tại khoản 3 Điều 6 cho rõ ràng, dễ hiểu	Về nội dung này, Bộ KH&CN xin được nghiên cứu, tiếp thu và giải trình như sau: Đã quy định lại tại khoản 1 Điều 7 dự thảo quy chế theo hướng giao trách nhiệm phối hợp theo nội dung được liệt kê như trong dự thảo Quy chế.

67.	Sở KH&CN Thái Nguyên		Tại Khoản 5, Điều 6, đề nghị chỉnh sửa, bổ sung như sau: “Xử lý vi phạm hành chính; chuyển hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ vụ việc để xử lý theo thẩm quyền”.	Về nội dung này, Bộ KH&CN xin được nghiên cứu, tiếp thu và giải trình như sau: Đã quy định lại tại khoản 1 Điều 7 dự thảo quy chế theo hướng giao trách nhiệm phối hợp theo nội dung được liệt kê như trong dự thảo Quy chế.
68.	Sở KH&CN Cần Thơ	Điều 7	Tại Điều 7, Điều 8, Điều 27: Đề nghị bỏ các nội dung liên quan đến “kết luận kiểm tra”, do Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa, Luật Đo lường đã quy định trình tự, thủ tục kiểm tra về tiêu chuẩn đo lường chất lượng, không quy định xây dựng, ban hành và công khai kết luận kiểm tra, các Nghị định hướng dẫn có liên quan cũng không quy định vấn đề này.	Về nội dung này, Bộ KH&CN xin được nghiên cứu, tiếp thu và giải trình như sau: Hiện nay Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa, Luật Đo lường không quy định cụ thể về việc kết thúc kiểm tra phải có “kết luận kiểm tra”, tuy nhiên việc kết thúc kiểm tra phải có văn bản về kết quả kiểm tra bảo đảm công khai, minh bạch, rõ ràng, phòng ngừa, xử lý những vi phạm, bảo đảm về việc tuân thủ pháp luật.

69.	Sở KH&CN Hải Dương		Khoản 1 Điều 7, đề nghị: Bỏ khoản b, d và bổ sung “Bổ trí người” vào khoản c thành “Bổ trí người, phương tiện, công cụ hỗ trợ...”	<p>Về nội dung này, Bộ KH&CN xin được nghiên cứu, tiếp thu và giải trình như sau:</p> <p>Hiện nay, mỗi Bộ, ngành, địa phương có nhiều cơ quan được giao thực hiện kiểm tra liên quan đến tiêu chuẩn đo lường chất lượng, tuy nhiên, mỗi cơ quan được giao thực hiện nhiệm vụ thường khép kín thông tin, chưa có cơ chế chia sẻ, phối hợp, do đó dẫn đến chồng chéo trong công tác kiểm tra. Để xử lý chồng chéo, trùng lặp trong công tác kiểm tra rất cần giao cho cơ quan đầu mối giúp Bộ trưởng, Chủ tịch UBND cấp tỉnh rà soát, kiểm soát và báo cáo để xử lý nhằm thực hiện nghiêm chỉ thị của Thủ tướng về chấn chỉnh công tác thanh tra, kiểm tra.</p> <p>Về việc cử người tham gia được quy định tại</p>
-----	--------------------	--	---	--

			<p>các điều khoản riêng với các điều khoản quy định về phối hợp trong việc bố trí phương tiện, trang thiết bị nhằm phù hợp về nội dung điều chỉnh.</p>
70.	Sở KH&CN Khánh Hòa	<p>Tại điểm b khoản 1 Điều 7: Đề nghị bỏ “cơ quan đầu mối thuộc UBND tỉnh”</p> <p>Lý do: Tại UBND tỉnh không thể giao 01 cơ quan đầu mối để thực hiện việc theo dõi, cập nhật, tổng hợp thông tin về các nội dung như tại Điều 8 (giao cho cấp Bộ được). Do cấp Bộ thực hiện quản lý trong phạm vi cụ thể (chỉ có một số SPHH hoặc lĩnh vực) nên giao cho 01 cơ quan đầu mối là phù hợp. Còn cấp tỉnh quản lý rất rộng, hầu như quản lý tất cả các SPHH và các lĩnh vực của tất cả các Bộ, ngành trên địa bàn; mỗi sở, ban, ngành được phân công một lĩnh vực tương ứng với các Bộ, ngành quản lý chuyên ngành. Vì vậy, nếu giao cho 01 cơ quan đầu mối để thực hiện các nhiệm vụ như Điều 8 (thông tin về dấu hiệu vi phạm pháp luật; thông tin về vi phạm pháp luật về tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật, đo lường, chất lượng sản phẩm, hàng hóa trong sản xuất, nhập khẩu, trên thị trường và trong quá trình sử dụng đã xử lý; tình hình hoạt động trong lĩnh vực TCĐLCL thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước; cơ chế, chính sách, pháp luật về tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật, đo lường, chất lượng sản phẩm, hàng hóa thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước; phân tích, đánh giá, dự báo tình hình thực hiện pháp luật về tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật, đo lường, chất lượng sản phẩm, hàng hóa thuộc trách nhiệm quản lý...) là không khả thi, 01 cơ quan được giao đầu mối sẽ không thể cung cấp kịp thời và chính xác,</p>	<p>Về nội dung này, Bộ KHCN xin được nghiên cứu và giải trình như nêu trên</p>

			<p>mất thời gian lấy thông tin ở các cơ quan liên quan. Vì vậy, tại UBND tỉnh, đề nghị nhiệm vụ này để cho UBND tỉnh chủ động phân công, giao trách nhiệm cho các cơ quan quản lý theo lĩnh vực, thực hiện theo yêu cầu của Bộ, ngành quản lý chuyên môn.</p>	
71.	Sở KH&CN Kon Tum		<p>Tại điểm đ, khoản 1, Điều 7 dự thảo quy chế quy định “Tham gia triển khai theo dõi thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, quyết định áp dụng biện pháp ngăn chặn và bảo đảm xử lý vi phạm hành chính, quyết định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính;” tuy nhiên trong nội dung dự thảo không có quy định việc phối hợp tham gia triển khai theo dõi các quyết định áp dụng biện pháp ngăn chặn và bảo đảm xử lý vi phạm hành chính, quyết định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính. Do đó, đề nghị nghiên cứu bỏ hoặc dự thảo thêm quy định cho các nội dung này.</p>	<p>Về nội dung này, Bộ KH&CN xin được nghiên cứu và tiếp thu chỉnh lý tại điều phối hợp xử lý vi phạm tại Điều 16 dự thảo Quy chế.</p>
72.	Sở KH&CN Thái Bình		<p>Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, bổ sung thêm từ “Đoàn xác minh” (được nêu tại Điểm b, Khoản 1, Điều 7, dự thảo Quy chế) vào Điểm c, Khoản 2, Điều 3. Giải thích từ ngữ của Dự thảo Quy chế cho thống nhất.</p>	<p>Về nội dung này, Bộ KH&CN xin được giải trình như sau: Việc quy định “Đoàn xác minh” đã được quy định tại Luật xử lý vi phạm hành chính và Luật Thanh tra</p>
73.	Ủy ban dân tộc		<p>Khoản 2 Điều 7: việc lựa chọn phương thức phối hợp do các cơ quan, bộ ngành địa phương cùng cấp thống nhất, quyết định phù hợp với điều kiện cụ thể của từng cơ quan chủ trì thanh tra và điều kiện, phương thức hoạt động của các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp thuộc đối tượng thanh tra, kiểm tra.</p>	<p>Về nội dung này, Bộ KH&CN xin được nghiên cứu, tiếp thu, chỉnh lý dự thảo Quy chế và phù hợp với quy định tại Điều 65</p>

				Luật Thanh tra năm 2022
74.	Sở KH&CN Thái Nguyên		Tại Điểm d, Khoản 1, Điều 7, đề nghị bổ sung cụm từ “Đoàn thanh tra liên ngành”.	Về nội dung này xin được giải trình như sau: Theo Luật Thanh tra năm 2022 không quy định thanh tra liên ngành.
75.	Sở KH&CN Cần Thơ	Điều 8	Tại Điều 7, Điều 8, Điều 27: Đề nghị bỏ các nội dung liên quan đến “kết luận kiểm tra”, do Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa, Luật Đo lường đã quy định trình tự, thủ tục kiểm tra về tiêu chuẩn đo lường chất lượng, không quy định xây dựng, ban hành và công khai kết luận kiểm tra, các Nghị định hướng dẫn có liên quan cũng không quy định vấn đề này.	Về nội dung này, Bộ KHCN xin được nghiên cứu, tiếp thu và giải trình như sau: Hiện nay Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa, Luật Đo lường không quy định cụ thể về việc kết thúc kiểm tra phải có “kết luận kiểm tra”, tuy nhiên việc kết thúc kiểm tra phải có văn bản về kết quả kiểm tra bảo đảm công khai, minh bạch, rõ ràng, phòng ngừa, xử lý những vi phạm, bảo đảm về việc tuân thủ pháp luật.
76.	Sở KH&CN Hải Dương		Gộp 2 Điều 8, Điều 9 thành 1 điều: Trách nhiệm thu thập, chia sẻ thông tin của các Bộ, cơ quan ngành Bộ và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh vì Điều 9 trách nhiệm của Ủy ban nhân	Về nội dung này, Bộ KHCN xin được nghiên cứu, tiếp thu và giải trình như sau:

			dân cấp tỉnh theo dự thảo là tương đồng với trách nhiệm của các Bộ, cơ quan ngành Bộ	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp thu, dự thảo được chỉnh lý lại Chương II theo hướng gộp lại thành 02 Điều, Điều 9 – Nội dung thông tin, thu thập, trao đổi và chia sẻ thông tin; Điều 10 Thời hạn trao đổi, cung cấp, chia sẻ thông tin. - Dự thảo Quy chế đã chỉnh lý theo hướng không quy định thành các Điều riêng về trách nhiệm của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, UBND tỉnh, mà gộp lại thành một Điều về nội dung thông tin thu thập, trao đổi, chi sẻ và trong các khoản sẽ quy định cụ thể nhằm tránh chồng chéo, trùng lặp.
77.	Sở KH&CN Khánh Hòa	Điều 9	Tại Điều 9: Tại UBND tỉnh không thể giao 01 cơ quan đầu mối để thực hiện việc theo dõi, cập nhật, tổng hợp thông tin về các nội dung như tại Điều 8 (giao cho cấp Bộ được). Do cấp Bộ thực hiện quản lý trong phạm vi cụ thể (chỉ có một số SPHH hoặc lĩnh vực) nên giao cho 01 cơ quan đầu mối là phù hợp. Còn cấp tỉnh quản lý rất rộng, hầu như quản lý tất cả các SPHH và các lĩnh vực của tất cả các Bộ, ngành	<p>Về nội dung này, Bộ KH&CN xin được nghiên cứu, tiếp thu và giải trình như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện nay, theo quy định tại các Nghị định hướng dẫn 03 luật

		<p>trên địa bàn; mỗi sở, ban, ngành được phân công một lĩnh vực tương ứng với các Bộ, ngành quản lý chuyên ngành. Vì vậy, nếu giao cho 01 cơ quan đầu mối để thực hiện các nhiệm vụ như Điều 8 (thông tin về dấu hiệu vi phạm pháp luật; thông tin về vi phạm pháp luật về tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật, đo lường, chất lượng sản phẩm, hàng hóa trong sản xuất, nhập khẩu, trên thị trường và trong quá trình sử dụng đã xử lý; tình hình hoạt động trong lĩnh vực TCĐLCL thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước; cơ chế, chính sách, pháp luật về tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật, đo lường, chất lượng sản phẩm, hàng hóa thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước; phân tích, đánh giá, dự báo tình hình thực hiện pháp luật về tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật, đo lường, chất lượng sản phẩm, hàng hóa thuộc trách nhiệm quản lý...) là không khả thi, 01 cơ quan được giao đầu mối sẽ không thể cung cấp kịp thời và chính xác, mất thời gian lấy thông tin ở các cơ quan liên quan. Vì vậy, tại UBND tỉnh, đề nghị nhiệm vụ này để cho UBND tỉnh chủ động phân công, giao trách nhiệm cho các cơ quan quản lý theo lĩnh vực, thực hiện theo yêu cầu của Bộ, ngành quản lý chuyên môn.</p>	<p>TC&QCKT, ĐL, CLSPHH đều giao cho Sở KHCN giúp UBND tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về TC&QCKT, ĐL, CLSPHH. Vấn đề này cũng như Thanh tra tỉnh là đơn vị tổng hợp giúp Chủ tịch UBND tỉnh rà soát, tổng hợp để trình Kế hoạch thanh tra. Hơn nữa, thời gian tới công tác quản lý đã và đang được chuyển đổi số, do đó các thông tin sẽ được xử lý trên môi trường điện tử, vì vậy đây là công việc không nhiều khó khăn.</p> <p>- Việc phân tích, đánh giá, dự báo tình hình thực hiện pháp luật là thực thi Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23 tháng 7 năm 2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 10 năm 2012, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị</p>
--	--	---	--

				định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ. Do vậy, đây là trách nhiệm của các Bộ, ngành, địa phương.
78.	Sở KH&CN Lào Cai	Điều 9	Tại Điều 9 Dự thảo Quyết định “Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm giao cơ quan đầu mối chủ động theo dõi, cập nhật, tổng hợp thông tin về: 1. Thực hiện theo quy định tại Điều 8; 2. Chỉ đạo việc theo dõi, cập nhật, tổng hợp thông tin theo quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6 và khoản 8 Điều 8 Quy chế này thuộc phạm vi quản lý và báo cáo định kỳ, đột xuất theo yêu cầu cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh”. Nội dung của 2 khoản này khi đối chiếu thấy trùng lặp nội dung, đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét chỉnh sửa cho phù hợp	Về nội dung này, Bộ KH&CN xin được nghiên cứu, tiếp thu và giải trình như sau: Cụ thể gộp Điều 9, 10, 11 thành một điều là Điều 9. Nội dung thông tin thu thập, trao đổi và chia sẻ thông tin.
79.	Sở KH&CN Quảng Trị		Tại khoản 1 Điều 9: Đề nghị quy định rõ “Điều 8” của văn bản nào	Về nội dung này, Bộ KH&CN xin được nghiên cứu, tiếp thu và giải trình như sau: - Khoản 2 Điều 33 Nghị định số 132/2008/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 74/2018/NĐ-CP; - Điều 22 Nghị định 127/2007/NĐ-CP; - Điều 13 Nghị định số 86/2012/NĐ-CP

80.	Bộ Thông tin và truyền thông	Điều 10	<p>Tại khoản 3 Điều 10: đề nghị bỏ cụm từ “bức tranh tổng quan về”. Lý do: để câu được diễn đạt ngắn gọn, súc tích và dễ hiểu.</p> <p>- Tại khoản 3 Điều 20: đề nghị sửa đổi, bổ sung cụm từ thành: “khi có đề nghị phối hợp trong công tác thanh tra, kiểm tra về tiêu chuẩn đo lường chất lượng...”. Lý do: diễn đạt rõ nghĩa của câu.</p>	<p>Về nội dung này, Bộ KH&CN xin được nghiên cứu, tiếp thu và giải trình như sau:</p> <p>- Bỏ cụm từ “bức tranh tổng quan về”.</p> <p>- Chính lý lại Điều 20 theo hướng rà soát các nội dung trùng lặp về nội dung các điều liên quan, đồng thời chỉnh lý lại các điều để làm rõ hơn nội dung phối hợp phù hợp với công tác xây dựng kế hoạch (Chương III), công tác kiểm tra, thanh tra thực hiện kế hoạch (Chương IV) như dự thảo Quy chế hiện nay.</p>
81.	Sở KH&CN Bình Định, Sở KH&CN Bình Thuận, Sở KH&CN Cà Mau, Sở KH&CN Đà Nẵng, Sở KH&CN Điện Biên, Sở KH&CN Bắc Giang, Sở KH&CN Ninh Bình		<p>Căn cứ Khoản 18, Điều 3, Nghị định số 28/2023/NĐ-CP ngày 02/6/2023 của Chính phủ về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ, thì cơ cấu tổ chức tại Bộ Khoa học và Công nghệ không còn Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng mà thay là Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia. Do đó, đề nghị thay thế cụm từ: “Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng” thành “Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia” tại các Điều 10, từ Điều 12 đến Điều 15 và Điều 28 của dự thảo</p>	<p>Về nội dung này, Bộ KH&CN xin được nghiên cứu, tiếp thu và giải trình như sau:</p> <p>- Hiện nay Bộ KH&CN đã và đang xây dựng văn bản quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị trực thuộc bộ để ban hành theo thẩm quyền, trình cấp</p>

				<p>có thẩm quyền ban hành.</p> <p>- Về Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng (được tổ chức lại thành Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia) tiếp tục thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao cho đến khi được cơ quan có thẩm quyền ban hành quy định mới về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban.</p>
82.	Sở KH&CN Cần Thơ		<p>Tại trang 6, Điều 10: Đề nghị điều chỉnh thành “Điều 10. Trách nhiệm thu thập, chia sẻ thông tin của Bộ Khoa học và Công nghệ</p> <p>1. Thực hiện theo quy định tại Điều 8 Quy chế này;</p> <p>...</p> <p>6. Báo cáo Thủ tướng Chính phủ định kỳ, đột xuất theo yêu cầu.</p> <p>7. Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia có trách nhiệm tham mưu, giúp Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ triển khai thực hiện các quy định tại Điều này.”.</p>	<p>Về nội dung này, Bộ KH&CN xin được nghiên cứu, tiếp thu và giải trình như sau:</p> <p>- Chính lý dự thảo Quy chế theo hướng gộp Điều 9, 10, 11 thành một điều là Điều 9. Nội dung thông tin thu thập, trao đổi và chia sẻ thông tin. Đồng thời chỉnh lý nội dung để phù hợp với thẩm quyền tại các văn bản QPPL.</p>

83.	Sở KH&CN Hải Dương		<p>Điều 10 trách nhiệm của Bộ Khoa học và Công nghệ, đề nghị biên tập lại cho ngắn gọn, rõ ràng tránh trùng lặp nội dung ngoài những nội dung theo quy định tại Điều 8, ví dụ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổng hợp, phân tích thông tin của các Bộ, ngành, địa phương... - Đánh giá, dự báo tình hình của cả nước, xu hướng của quốc tế... về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng... - Xây dựng, chia sẻ thông tin, cơ sở dữ liệu... - Báo cáo Thủ tướng ... 	<p>Về nội dung này, Bộ KH&CN xin được nghiên cứu, tiếp thu và giải trình như sau:</p> <p>Chỉnh lý dự thảo Quy chế theo hướng gộp Điều 9, 10, 11 thành một điều là Điều 9. Nội dung thông tin thu thập, trao đổi và chia sẻ thông tin. Đồng thời chỉnh lý nội dung để phù hợp với thẩm quyền tại các văn bản QPPL</p>
84.	Sở KH&CN Cà Mau	Điều 11	<p>Tại khoản 2, Điều 11 bổ sung “thuộc đơn vị sự nghiệp công lập” của đoạn sau: “Trách nhiệm của tổ chức công nhận; tổ chức đánh giá sự phù hợp; tổ chức kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường...”.</p>	<p>Về nội dung này, Bộ KH&CN xin được nghiên cứu, tiếp thu và giải trình như sau:</p> <p>Chỉnh lý và chuyển thành Điều 15. Phối hợp với các tổ chức công nhận công lập, tổ chức đánh giá sự phù hợp công lập, tổ chức kiểm định, hiệu chuẩn thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường công lập</p>
85.	Bộ Tư pháp		<p>Khoản 2 Điều 11 quy định các tổ chức công nhận, tổ chức đánh giá sự phù hợp,... khi có yêu cầu của cơ quan thanh tra là không phù hợp quy định tại Điều 60 Luật Thanh tra</p>	<p>Về nội dung này, Bộ KH&CN xin được nghiên cứu, tiếp thu và</p>

		<p>và Điều 33 Nghị định số 43/2023/NĐ-CP. Theo đó, người trung lập tham gia đoàn thanh tra phải là Thanh tra viên của cơ quan thanh tra cấp dưới hoặc công chức, viên chức của các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập. Như vậy các tổ chức, cá nhân không phải cơ quan nhà nước, công chức, viên chức thì không được tham gia đoàn thanh tra.</p>	<p>giải trình như sau Đã nghiên cứu, chỉnh lý và chuyển thành Điều 25. Như nêu trên. Việc trưng tập của cơ quan thanh tra thì cơ quan thanh tra sẽ phải thực hiện theo Luật Thanh tra.</p>
86.	Thanh tra CP	<p>Tại Khoản 2 Điều 11, Điều 21 quy định trách nhiệm của các tổ chức công nhận, tổ chức đánh giá sự phù hợp, tổ chức kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường về việc cử chuyên gia tham gia Đoàn thanh tra, kiểm tra khi có yêu cầu. Theo quy định tại Điều 38 Luật Thanh tra, người được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành hoặc viên chức ở cơ quan thuộc CP theo quy định của CP. Do đó, đề nghị rà soát quy định tại Điều 11 và Điều 21 đảm bảo tính thống nhất, phù hợp với quy định của Luật Thanh tra.</p>	<p>Về nội dung này, Bộ KHCN xin được nghiên cứu, tiếp thu và giải trình như sau Đã nghiên cứu, chỉnh lý và chuyển thành Điều 25. Như nêu trên. Việc trưng tập của cơ quan thanh tra thì cơ quan thanh tra sẽ phải thực hiện theo Luật Thanh tra.</p>
87.	Sở KH&CN Khánh Hòa	<p>Tại Điều 11: + Tại khoản 1: Đề nghị bổ sung nhiệm vụ có trách nhiệm cung cấp thông tin đánh giá sự phù hợp (SPH) khi có yêu cầu của các cơ quan QLNN các cấp; xây dựng CSDL về thông tin đánh giá SPH. + Tại khoản 2, đề nghị xem lại trách nhiệm "... có trách nhiệm cử người thuộc tổ chức mình tham gia các đoàn thanh tra, đoàn kiểm tra, đoàn kiểm tra liên ngành, đoàn khảo sát chất lượng khi có yêu cầu của cơ quan thanh tra, kiểm tra...". Vì thực tế, có nhiều tổ chức đánh giá SPH là các tổ chức ngoài công lập, thực hiện chế độ tự chủ và phải hạch</p>	<p>Về nội dung này, Bộ KHCN xin được nghiên cứu, tiếp thu và giải trình như sau: Đã nghiên cứu, chỉnh lý và chuyển thành Điều 25. Như nêu trên. Việc trưng tập của cơ quan thanh tra thì cơ quan thanh tra sẽ phải thực hiện theo Luật</p>

			toán, có tính độc lập tương đối; theo khoản 2 Điều 52 và khoản 1 Điều 56 Luật TC và QCKT không có quy định về nghĩa vụ của tổ chức đánh giá SPH, tổ chức công nhận... cử người tham gia Đoàn thanh tra, kiểm tra. Vì vậy, cần thể hiện lại nội dung này tại khoản 2 phù hợp với quy định của pháp luật (làm rõ việc cử người này theo cơ chế thuê, hoặc theo mệnh lệnh hành chính, hoặc trung dụng...; hoặc chỉ áp dụng cho tổ chức đánh giá SPH công lập...).	Thanh tra.
88.	Bộ Tài nguyên môi trường	Điều 12	Quy định đối với việc trao đổi, cung cấp, chia sẻ thông tin Điểm a, khoản 1 Điều 12 cần bổ sung quy định cụ thể về các thông tin, tài liệu thường xuyên yêu cầu các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chịu trách nhiệm cung cấp, chia sẻ công khai qua Cổng thông tin điện tử. Thời hạn yêu cầu cung cấp thông tin về hoạt động tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng cần được rà soát để đảm bảo phù hợp, thống nhất: tần suất báo cáo về quản lý chất lượng hay kiểm định ở một số bộ, ngành là 01 năm, trong khi yêu cầu cung cấp thông tin của các bộ, ngành về hoạt động quản lý hoạt động tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng gửi Bộ Khoa học và Công nghệ trong Dự thảo là hàng quý, hàng năm.	Về nội dung này, Bộ KHCN xin được nghiên cứu, tiếp thu và giải trình như sau: - Điều chỉnh thành Điều 10 như dự thảo Quy chế - Chính lý tần suất báo cáo là kết thúc đợt kiểm tra, định kỳ 6 tháng chậm nhất vào ngày 15 tháng 6 và hằng năm chậm nhất vào ngày 20 của tháng 10. - Theo quyết định 36/2010/QĐ-TTg thì Kết thúc đợt kiểm tra, định kỳ 6 tháng, hằng năm cơ quan kiểm tra có trách nhiệm tổng hợp tình hình kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa thuộc lĩnh vực quản lý được phân

				<p>công, báo cáo cơ quan chủ quản và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Bộ Khoa học và Công nghệ.</p> <p>Về Báo cáo công tác thanh tra tại dự thảo Quy chế hoàn toàn trên tinh thần quy định tại pháp luật Thanh tra và được cụ thể hóa tại Thông tư số 02/2021/TT-TTCTP.</p>
89.	Sở KH&CN Bến Tre		<p>- Khoản 1 Điều 12: đề nghị bổ sung cụ thể thời hạn trao đổi, cung cấp, chia sẻ đối với loại thông tin thường xuyên, định kỳ; bỏ nội dung “ tổng hợp tình hình thực hiện pháp luật về tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật, đo lường, chất lượng sản phẩm, hàng hóa... ngày 25 của tháng 10” tại điểm a và bỏ điểm b của điều khoản này. Lý do: Điều 28 dự thảo đã quy định chế độ báo cáo thực hiện Quy chế của các cơ quan</p>	<p>Về nội dung này, Bộ KHCN xin được nghiên cứu, tiếp thu và giải trình như sau: Như đã giải trình tiếp thu như trên</p>
90.	Sở KH&CN Hải Dương		<p>Khoản 1 Điều 12, đề nghị định kỳ chia sẻ thông tin là 6 tháng, năm thay vì theo quý, năm như dự thảo</p>	<p>Về nội dung này, Bộ KHCN xin được nghiên cứu, tiếp thu và giải trình như sau: Như đã giải trình tiếp thu như trên</p>
91.	Sở KH&CN Khánh Hòa		<p>Tại điểm a khoản 1 Điều 12: Theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 13/2021/TT-BKHCN ngày 30/12/2021 của Bộ KHCN về việc quy định chế độ báo cáo định kỳ thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của Bộ KHCN đã có quy định cụ thể</p>	<p>Về nội dung này, Bộ KHCN xin được nghiên cứu, tiếp thu và giải trình như sau:</p>

			<p>về việc báo cáo tình hình thực hiện pháp luật về tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật, đo lường, chất lượng sản phẩm, hàng hóa. Vì vậy, để đảm bảo tính thống nhất, tránh sự chồng chéo và tránh phát sinh quá nhiều loại báo cáo,... đề nghị cơ quan soạn thảo điều chỉnh quy định về trách nhiệm tổng hợp tình hình thực hiện pháp luật về tiêu chuẩn... tại điểm a khoản 1 Điều 12 thực hiện theo Thông tư số 13/2021/TT-BKHCN ngày 30/12/2021 của Bộ KHCN về việc quy định chế độ báo cáo định kỳ thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của Bộ KHCN.</p>	<p>- Như đã giải trình tiếp thu như trên - Đã thống nhất mốc thời gian quy định tại: + Nghị định 09/2019/NĐ-CP ngày 24/01/2019 của Chính phủ quy định về chế độ báo cáo của cơ quan hành chính nhà nước; + Thông tư số 13/2021/TT-BKHCN ngày 30/12/2021 của Bộ KHCN về việc quy định chế độ báo cáo định kỳ thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của Bộ KHCN</p>
92.	Sở KH&CN Lạng Sơn		<p>Khoản 1 Điều 12: đề nghị quy định rõ hơn nội dung “những thông tin, tài liệu mang tính thường xuyên” để thống nhất trong triển khai thực hiện.</p>	<p>Về nội dung này, Bộ KHCN xin được nghiên cứu, tiếp thu và giải trình như sau: - Về nội dung này các cơ quan xác định theo quy định của pháp luật về tiếp cận thông tin. - Dự thảo Quy chế không quy định về nội dung này, tập trung vào quy định công tác phối hợp.</p>

93.	Sở KH&CN Lào Cai	<p>Tại điểm a khoản 1, Điều 12 của Dự thảo Quyết định: “a) Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chịu trách nhiệm cung cấp, chia sẻ công khai những thông tin, tài liệu mang tính thường xuyên qua Cổng thông tin điện tử của Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ... vào ngày 25 hằng Quý và hằng năm chậm nhất vào ngày 25 của tháng 10”. Đề nghị cơ quan soạn thảo quy định rõ thời gian ngày 25 hằng quý là ngày 25 tháng tháng nào của quý đó</p>	<p>Về nội dung này, Bộ KH&CN xin được nghiên cứu, tiếp thu và giải trình như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Như đã giải trình tiếp thu như trên ; - Đã thống nhất mốc thời gian quy định tại: <ul style="list-style-type: none"> + Nghị định 09/2019/NĐ-CP ngày 24/01/2019 của Chính phủ quy định về chế độ báo cáo của cơ quan hành chính nhà nước; + Thông tư số 13/2021/TT-BKH&CN ngày 30/12/2021 của Bộ KH&CN về việc quy định chế độ báo cáo định kỳ thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của Bộ KH&CN
94.	Sở KH&CN TPHCM	<p>Tại điểm a khoản 1 Điều 12: “Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ... định kỳ chậm nhất vào ngày 25 hằng quý và hàng năm chậm nhất vào ngày 25 của tháng 10”.</p>	<p>Về nội dung này, Bộ KH&CN xin được nghiên cứu, tiếp thu và giải trình như sau:</p> <p>Như đã giải trình tiếp thu như trên.</p>
95.	Bộ Nông nghiệp	<p>Đề nghị xem xét điều chỉnh thời gian các Bộ, cơ quan ngang Bộ gửi Bộ Khoa học và Công nghệ dự thảo kế hoạch thanh</p>	<p>Về nội dung này, Bộ KH&CN xin được</p>

			tra tại điểm a khoản 2 Điều 13 dự thảo Quy chế để đảm bảo khả thi theo quy định khoản 3, khoản 5 Điều 45 Luật Thanh tra.	<p> nghiên cứu, tiếp thu và giải trình như sau:</p> <p> Chính lý lại nội dung theo hướng tách kế hoạch thanh tra thực hiện theo pháp luật thanh tra. Dự thảo quy chế tập trung điều chỉnh phối hợp đối với việc xây dựng kế hoạch kiểm tra và gộp các Điều 13, 14, 15 thành Điều 11- Nguyên tắc phối hợp trong công tác xây dựng kế hoạch; Điều 12- Trách nhiệm của các Bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong việc xây dựng kế hoạch</p> <p> Bảo đảm phù hợp với Luật Thanh tra, Luật TC&QCKT, ĐL, CLSPHH và các Luật chuyên ngành về kiểm tra.</p>
96.	Bộ Tài nguyên môi trường	Điều 13	Quy định về việc xây dựng kế hoạch thanh tra hàng năm Khoản 2 Điều 13 Dự thảo quy định các Bộ, cơ quan ngang Bộ phải gửi dự thảo kế hoạch thanh tra có liên quan đến hoạt động tiêu chuẩn, đo lường chất lượng của năm kế tiếp đến Bộ Khoa học và Công nghệ trước ngày 25/10 hằng năm. Tuy nhiên, việc xây dựng, ban hành kế hoạch thanh tra tại	Về nội dung này, Bộ KHCN xin được nghiên cứu, tiếp thu và giải trình như trên

		Điều 45 Luật Thanh tra số 11/2022/QH15 không quy định thủ tục này.	
97.	Bộ Thông tin và truyền thông	Tại khoản 2 Điều 13: đề nghị điều chỉnh thời gian xây dựng Kế hoạch thanh tra, kiểm tra về tiêu chuẩn đo lường chất lượng phù hợp với kế hoạch trong Luật Thanh tra.	Về nội dung này, Bộ KHCN xin được nghiên cứu, tiếp thu và giải trình như trên
98.			
99.	Bộ Văn hóa, thể thao và du lịch	Điểm a khoản 2 Điều 13, việc quy định thời hạn gửi Dự thảo kế hoạch thanh tra của năm tiếp theo vào ngày 25/10 cần phù hợp với quy định về xây dựng, ban hành kế hoạch thanh tra tại Điều 45 Luật Thanh tra năm 2022.	Về nội dung này, Bộ KHCN xin được nghiên cứu, tiếp thu và giải trình như trên
100.	Bộ Văn hóa, thể thao và du lịch Sở KH&CN Cần Thơ	Tiết b1 điểm b khoản 2 Điều 13, cần nhắc bỏ nội dung "trường hợp có trùng lặp, chồng chéo về đối tượng thanh tra, kiểm tra thì phải được thống nhất ý kiến của Bộ Khoa học và Công nghệ" vì khoản 4 Điều 5 đã quy định về "Nguyên tắc xử lý chồng chéo".	Về nội dung này, Bộ KHCN xin được nghiên cứu, tiếp thu và giải trình như sau: - Về nội dung phối hợp trong công tác kiểm tra, thanh tra được nghiên cứu, tiếp thu, giải trình như trên; - Về xử lý chồng chéo đã được quy định tại Điều riêng là Điều 6 - Nguyên tắc xử lý chồng chéo của Quy chế.
101.		Đề nghị xem xét, bổ sung các mẫu Phụ lục quy định tại điểm b khoản 2 Điều 13, điểm b khoản 1 Điều 15.	Về nội dung này, Bộ KHCN xin được nghiên cứu, tiếp thu và giải trình như sau: Đã bổ sung

102.	Sở KH&CN Hải Dương		Điều 13, đề nghị gộp 2 điểm a, b khoản 2 làm 1 vì nội dung, thời gian như nhau. 12. Điều 14, đề nghị biên tập lại cho rõ và ngắn gọn	Về nội dung này, Bộ KH&CN xin được nghiên cứu, tiếp thu và giải trình như sau: Đã chỉnh lý như nêu trên
103.	Sở KH&CN Khánh Hòa		Tại điểm b khoản 2 Điều 13 và điểm b khoản 1 Điều 15, quy định dự thảo Kế hoạch kiểm tra theo Phụ lục ban hành kèm Quy chế, tuy nhiên, dự thảo Quy chế lại không đính kèm Phụ lục về biểu mẫu Kế hoạch kiểm tra.	Về nội dung này, Bộ KH&CN xin được nghiên cứu, tiếp thu và giải trình như sau: Đã chỉnh lý như nêu trên
104.	Sở KH&CN Quảng Trị		Tại điểm b Khoản 2 Điều 13 và điểm b khoản 1 Điều 15: Tại khoản 2 Điều 62 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP quy định: “2. Mỗi điểm trong bố cục của văn bản chỉ được thể hiện một ý và phải được trình bày trong một câu hoàn chỉnh hoặc một đoạn, không sử dụng các ký hiệu khác để thể hiện các ý trong một điểm.” Tuy nhiên, tại điểm b Khoản 2 Điều 13 và điểm b khoản 1 Điều 15 lại chia thành b1, b2... để thể hiện các ý trong điểm là không phù hợp. Đề nghị trình bày điểm b Khoản 2 Điều 13 và điểm b khoản 1 Điều 15 cho phù hợp	Về nội dung này, Bộ KH&CN xin được nghiên cứu, tiếp thu và giải trình như sau: Đã chỉnh lý như nêu trên
105.	Sở KH&CN Trà Vinh		Tại điểm a và b, khoản 2, Điều 13 quy định về thời gian xây dựng dự thảo Kế hoạch thanh tra, kiểm tra hàng năm: Đề nghị căn cứ theo quy định tại khoản 3, 4, 5 và 6, Điều 45 Luật Thanh tra năm 2022 để bổ sung vào dự thảo	Về nội dung này, Bộ KH&CN xin được nghiên cứu, tiếp thu và giải trình như sau: Đã chỉnh lý như nêu trên
106.	Sở KH&CN Cần Thơ	Điều 14	khoản 1 Điều 14: Đề nghị bổ sung thêm quy định phân công cơ quan thực hiện kiểm tra trong trường hợp “sản phẩm, hàng hóa thuộc trách nhiệm quản lý của nhiều Bộ, cơ quan ngang Bộ hoặc một đối tượng kiểm tra có nhiều	Về nội dung này, Bộ KH&CN xin được nghiên cứu, tiếp thu và giải trình như sau:

			loại sản phẩm, hàng hóa thuộc trách nhiệm quản lý của từ 02 (hai) Bộ, cơ quan ngang Bộ trở lên" nhưng các Bộ, cơ quan ngang Bộ không thống nhất được cơ quan chủ trì thực hiện.	Đã chỉnh lý như nêu trên
107.	Bộ Văn hóa, thể thao và du lịch		Khoản 1 Điều 14, xem xét bổ sung nội dung: "Trường hợp có sự chồng chéo, trùng lặp về đối tượng thanh tra giữa các cơ quan thanh tra, Bộ Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm đề nghị các cơ quan thanh tra thống nhất đề xuất một cơ quan thanh tra chủ trì thực hiện và thông báo bằng văn bản về Bộ Khoa học và Công nghệ. Trường hợp có sự chồng chéo giữa đối tượng thanh tra và đối tượng kiểm tra giữa các cơ quan, Bộ Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm thông báo với cơ quan có đối tượng kiểm tra đó để không đưa đối tượng đó vào kế hoạch kiểm tra".	Về nội dung này, Bộ KH&CN xin được nghiên cứu, tiếp thu và giải trình như sau: Đã chỉnh lý như nêu trên
108.	Sở KH&CN Hải Dương		Điều 14, đề nghị biên tập lại cho rõ và ngắn gọn: - Tổng hợp dự thảo kế hoạch thanh tra, kiểm tra của các Bộ, ngành, Ủy ban 3 nhân dân cấp tỉnh gửi lấy ý kiến... - Có ý kiến bằng văn bản vào dự thảo kế hoạch thanh tra, kiểm tra của các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh... - Xây dựng, ban hành kế hoạch thanh tra, kiểm tra thuộc trách nhiệm của Bộ Khoa học và Công nghệ... Đề nghị cơ quan soạn thảo làm rõ việc các Bộ, ngành, địa phương gửi dự thảo kế hoạch thanh tra, kiểm tra liên quan đến hoạt động tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng cho năm kế tiếp về Bộ Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, cho ý kiến thì cơ quan nào có trách nhiệm ban hành?	Về nội dung này, Bộ KH&CN xin được nghiên cứu, tiếp thu và giải trình như sau: Đã chỉnh lý như nêu trên
109.	Sở KH&CN Bến Tre	Điều 15	đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung Phụ lục của Quy chế như đã nêu tại điểm b khoản 2 Điều 13 và điểm b khoản 1 Điều 15 của dự thảo Quy chế phối hợp thanh tra, kiểm tra thuộc lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng	Về nội dung này, Bộ KH&CN xin được nghiên cứu, tiếp thu và giải trình như sau: Đã chỉnh lý như nêu trên

110.	Sở KH&CN Bến Tre, Sở KH&CN Cần Thơ, Sở KH&CN Đà Nẵng, Sở KH&CN Hà Giang, Sở KH&CN Khánh Hòa, Sở KH&CN Kon Tum, Sở KH&CN Sóc Trăng	Điểm b khoản 1 Điều 15: đề nghị bỏ nội dung liên quan đến thanh tra như Chương trình Thanh tra, Kế hoạch thanh tra, thời hạn thanh tra, thời kỳ thanh tra, thời gian tiến hành thanh tra. Lý do: Việc xây dựng Kế hoạch kiểm tra liên quan đến hoạt động trong lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng của năm tiếp theo phải căn cứ theo Định hướng Chương trình kiểm tra việc chấp hành pháp luật về tiêu chuẩn đo lường chất lượng đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt hàng năm (theo khoản 2 Điều 28 của dự thảo). Đồng thời, quá trình xây dựng kế hoạch kiểm tra, các cơ quan thực hiện trao đổi, chia sẻ thông tin theo các phương thức phối hợp tại Điều 5 của dự thảo	Về nội dung này, Bộ KH&CN xin được nghiên cứu, tiếp thu và giải trình như sau: Đã chỉnh lý như nêu trên
111.	Sở KH&CN Hà Tĩnh	Đề nghị xem xét lại điểm a khoản 1 Điều 15: Việc giao UBND cấp tỉnh xây dựng dự thảo Kế hoạch thanh tra liên quan đến hoạt động trong lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng của năm kế tiếp thuộc trách nhiệm quản lý của các Bộ, cơ quan ngang Bộ theo quy định của pháp luật về thanh tra là chưa phù hợp quy định.	Về nội dung này, Bộ KH&CN xin được nghiên cứu, tiếp thu và giải trình như sau: Đã chỉnh lý như nêu trên
112.	Sở KH&CN Hải Dương	Điều 15, đề nghị quy định trách nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cơ quan đầu mối và các cơ quan có liên quan theo hướng như sau: - Trách nhiệm của cơ quan đầu mối: Tổng hợp dự thảo kế hoạch thanh tra, kiểm tra của các sở, ngành...; dự thảo kế hoạch thanh tra, kiểm tra chuyên ngành về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt...; Định kỳ báo cáo kết quả thanh tra, kiểm tra... - Trách nhiệm của các sở, ngành có liên quan trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, yêu cầu quản lý xây dựng dự thảo kế hoạch thanh tra, kiểm tra liên quan đến hoạt động tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng của ngành mình quản lý gửi cơ quan đầu mối tổng hợp; tổ chức thực hiện thanh tra, kiểm tra... - Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, theo dõi việc xây dựng, ban hành, tổ chức thực hiện kế hoạch thanh tra,	Về nội dung này, Bộ KH&CN xin được nghiên cứu, tiếp thu và giải trình như sau: Đã chỉnh lý như nêu trên

		kiểm tra... Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu bổ sung nội dung: Căn cứ tình hình thực tế của địa phương việc xây dựng, ban hành kế hoạch thanh tra, kiểm tra liên quan đến hoạt động tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng có thể lồng ghép trong quyết định phê duyệt kế hoạch thanh tra, kiểm tra chuyên ngành hàng năm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh để đơn giản hóa thủ tục. Hiện nay tại địa phương đang thực hiện như vậy	
113.	Sở KH&CN Khánh Hòa	Tại Điều 15: Cần xem lại quy định tại khoản 1 “Chủ tịch UBND cấp tỉnh có trách nhiệm giao cơ quan đầu mối chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan...” để thực hiện các nhiệm vụ xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra về TCĐLCL và gửi cho Bộ KHCN... Vì hiện nay, UBND tỉnh giao cơ quan đầu mối là Thanh tra tỉnh lập Kế hoạch danh sách các cuộc thanh tra, kiểm tra, rà soát tránh chồng chéo và trình UBND tỉnh ban hành thành Kế hoạch chung; rất khó thực hiện việc bóc tách các cuộc thanh tra, kiểm tra TCĐLCL riêng và lập đúng các yêu cầu về nội dung. Vì vậy, để đơn giản cho địa phương, đề nghị tích hợp việc lập Kế hoạch thanh tra, kiểm tra chung với việc lập Kế hoạch thanh tra, kiểm tra TCĐLCL của địa phương.	Về nội dung này, Bộ KHCN xin được nghiên cứu, tiếp thu và giải trình như sau: Đã chỉnh lý như nêu trên
114.	Sở KH&CN Lạng Sơn	điểm b khoản 1 Điều 15: đề nghị rà soát bỏ từ “thanh tra” do nội dung khổ này quy định về việc xây dựng dự thảo Kế hoạch kiểm tra.	Về nội dung này, Bộ KHCN xin được nghiên cứu, tiếp thu và giải trình như sau: Đã chỉnh lý như nêu trên
115.	Sở KH&CN Quảng Trị	Tại điểm b Khoản 2 Điều 13 và điểm b khoản 1 Điều 15: Tại khoản 2 Điều 62 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP quy định: “2. Mỗi điểm trong bố cục của văn bản chỉ được thể hiện một ý và phải được trình bày trong một câu hoàn chỉnh hoặc một đoạn, không sử dụng các ký hiệu khác để	Tiếp thu, đã chỉnh lý bảo đảm phù hợp với Nghị định số 34/2016/NĐ-CP

		thể hiện các ý trong một điểm.” Tuy nhiên, tại điểm b Khoản 2 Điều 13 và điểm b khoản 1 Điều 15 lại chia thành b1, b2... để thể hiện các ý trong điểm là không phù hợp. Đề nghị trình bày điểm b Khoản 2 Điều 13 và điểm b khoản 1 Điều 15 cho phù hợp.	
116.	Sở KH&CN Thanh Hóa	Khoản 1, Điều 15 quy định “Chủ tịch UBND cấp tỉnh có trách nhiệm giao cơ quan đầu mối chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan” đề nghị sửa thành “Chủ tịch UBND cấp tỉnh có trách nhiệm giao cho Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan” để phù hợp với quy định tại Thông tư số 01/2021/TT-BKH&CN ngày 01 tháng 3 năm 2021 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về khoa học và công nghệ thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện	Về nội dung này, Bộ KH&CN xin được nghiên cứu, tiếp thu và giải trình như sau: - Đã chỉnh lý như nêu trên; - Tiếp thu, chỉnh lý như tại khoản 3 Điều 13 dự thảo Quy chế để giao cho Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan
117.	Sở KH&CN Tuyên Quang	- Tại khoản 1 Điều 15: Đề nghị sửa nội dung “1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm có trách nhiệm giao cơ quan đầu mối chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan:” thành “1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm giao cơ quan đầu mối chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan:” - Tại điểm a khoản 1 Điều 15: Đề nghị đơn vị soạn thảo xem xét lại nội dung “a) Xây dựng dự thảo Kế hoạch thanh tra liên quan đến hoạt động trong lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng của năm kế tiếp thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ, cơ quan ngang Bộ theo quy định của pháp luật về thanh tra” có phải trách nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh không? - Tại Điều 15: Đề nghị đơn vị soạn thảo bổ cục lại Điều	Về nội dung này, Bộ KH&CN xin được nghiên cứu, tiếp thu và giải trình như sau: Đã chỉnh lý như nêu trên

		<p>này cho phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 62 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, cụ thể “2. Mỗi điểm trong bố cục của văn bản chỉ được thể hiện một ý và phải được trình bày trong một câu hoàn chỉnh hoặc một đoạn, không sử dụng các ký hiệu khác để thể hiện các ý trong một điểm”</p> <p>- Tại điểm b khoản 1 Điều 15: Đề nghị sửa nội dung: “Dự thảo Kế hoạch kiểm tra phải đầy đủ, cụ thể nội dung cơ bản như sau: Đối tượng kiểm tra; Tỉnh, thành phố (theo địa chỉ của đối tượng thanh tra, kiểm tra); Nội dung kiểm tra (phạm vi: việc thực hiện theo quy định của pháp luật về tiêu chuẩn đo lường chất lượng theo chức năng, nhiệm vụ được giao); Thời hạn thanh tra, kiểm tra; Thời kỳ thanh tra, kiểm tra; Thời gian tiến hành thanh tra, kiểm tra; Cơ quan, đơn vị chủ trì; Cơ quan, đơn vị phối hợp theo Phụ lục ban hành kèm theo Quy chế này”. Thành: “Dự thảo Kế hoạch kiểm tra phải đầy đủ, cụ thể nội dung cơ bản như sau: Đối tượng kiểm tra; địa chỉ (theo địa chỉ của đối tượng thanh tra, kiểm tra); Nội dung kiểm tra (phạm vi: việc thực hiện theo quy định của pháp luật về tiêu chuẩn đo lường chất lượng theo chức năng, nhiệm vụ được giao); Thời hạn kiểm tra; Thời kỳ kiểm tra; Thời gian tiến hành kiểm tra; Cơ quan, đơn vị chủ trì; Cơ quan, đơn vị phối hợp theo Phụ lục ban hành kèm theo Quy chế này”. Đồng thời đề nghị đơn vị soạn thảo rà soát lại việc sử dụng các cụm từ “thanh tra”, “kiểm tra” và “thanh tra, kiểm tra” trong toàn bộ nội dung dự thảo Quyết định cho chính xác với từng phần nội dung được quy định trong Quyết định</p>	
118.	Sở KH&CN TPHCM	<p>Tại điểm b khoản 1 Điều 15: “...Dự thảo Kế hoạch kiểm tra phải đầy đủ, cụ thể nội dung cơ bản như sau: Đối tượng kiểm tra; ... ; Thời hạn thanh tra, kiểm tra; Thời kỳ thanh</p>	<p>Về nội dung này, Bộ KHCN xin được nghiên cứu, tiếp thu và</p>

			tra, kiểm tra; Thời gian tiến hành thanh tra, kiểm tra...” Đề nghị chỉnh sửa: “Dự thảo Kế hoạch kiểm tra phải đầy đủ, cụ thể nội dung cơ bản như sau: Đối tượng kiểm tra; ... ; Thời hạn kiểm tra; Thời kỳ kiểm tra; Thời gian tiến hành kiểm tra...”	giải trình như sau: Đã chỉnh lý như nêu trên
119.	Bộ Nông nghiệp, Bộ Văn hóa, thể thao và du lịch	Điều 16	Tại Dự thảo Quy chế: (1) “Điều 16. Xử lý chồng chéo, trùng lặp trong hoạt động thanh tra” được quy định tại Điều 55, Luật Thanh tra với 3 khoản và 11 điểm; (2) “Điều 17. Phối hợp trong hoạt động thanh tra, kiểm toán nhà nước” đã được quy định chi tiết tại Chương VI của Luật Thanh tra với 5 điều khoản.	Về nội dung này, Bộ KHCN xin được nghiên cứu, tiếp thu và giải trình như sau: - Dự thảo chỉnh lý theo hướng: + Về chồng chéo chuyển lên Điều 6- Nguyên tắc xử lý chồng chéo + Đối với việc xử lý chồng chéo trong hoạt động thanh tra thực hiện theo pháp luật thanh tra.
120.	Sở KH&CN Thanh Hóa, Sở KH&CN Trà Vinh	Điều 17	- Đề nghị bỏ các Điểm a, b, c tại Khoản 3, Điều 17 vì đã được quy định tại Khoản 4, Điều 5 của dự thảo Quyết định. - Khoản 3, Điều 17 quy định “Trường hợp triển khai Kế hoạch thanh tra, kế hoạch kiểm tra... có sự trùng lặp về đối tượng thanh tra, kiểm tra và nội dung thanh tra, kiểm tra thì thực hiện theo nguyên tắc sau....” đề nghị sửa thành “Trường hợp triển khai Kế hoạch thanh tra, kế hoạch kiểm tra... có sự trùng lặp về đối tượng thanh tra, kiểm tra và nội dung thanh tra, kiểm tra thì thực hiện theo nguyên tắc được quy định tại Điều 5”	Về nội dung này, Bộ KHCN xin được nghiên cứu, tiếp thu và giải trình như sau: Đã chỉnh lý như nêu trên.
121.	Sở KH&CN Bến Tre	Điều 18	Điều 18: Đề nghị xem xét sửa đổi tên của Điều này cho phù hợp vì nội dung dự thảo đề cập đến công tác phối hợp	Về nội dung này, Bộ KHCN xin được

		<p>thanh tra, kiểm tra; sửa đổi cụm từ “Ủy ban nhân dân các cấp, Ủy ban nhân dân cấp xã (theo yêu cầu)” thành “Ủy ban nhân dân cấp tỉnh”.</p>	<p> nghiên cứu, tiếp thu và giải trình như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công tác kiểm tra được quy định tại Luật và các văn bản hướng dẫn thi hành luật có quy định phân cấp đến cấp xã. Do đó trường hợp cơ quan kiểm tra cấp trên có yêu cầu thì cấp xã phải có trách nhiệm cử công chức tham gia. - Chính lý lại dự thảo theo hướng gộp các điều trách nhiệm và chỉnh lý điều chỉnh về việc: Phối hợp công tác kiểm tra giữa cơ quan kiểm tra (Điều 13); Phối hợp trong công tác tổ chức kiểm tra liên ngành về chất lượng sản phẩm, hàng hóa (Điều 14). Đồng thời rà soát, chỉnh lý ngắn gọn và phù hợp với nội dung phối hợp hơn.
122.	Sở KH&CN Hưng Yên	<p>Tại khoản 3 Điều 18 Đề nghị Cơ quan soạn thảo bổ sung hoặc điều chỉnh từ ngữ trong cụm từ “Đề nghị cơ quan đầu mối thuộc các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân</p>	<p>Về nội dung này, Bộ KH&CN xin được nghiên cứu, tiếp thu và</p>

			các cử thanh tra viên, công chức, viên chức tham gia đoàn thanh tra, kiểm tra;" để ý của câu được rõ ràng, dễ hiểu.	giải trình như sau: Đã chỉnh lý như nêu trên.
123.	Sở KH&CN Khánh Hòa		Tại Điều 18: Hiện nay, có tình trạng Kế hoạch thanh tra, kiểm tra của các Bộ, ngành TW bị trùng lặp với Kế hoạch thanh tra, kiểm tra của địa phương (khi thực hiện thanh tra, kiểm tra các DN trên địa bàn của địa phương); nguyên nhân là thiếu sự phối hợp, rà soát tránh chồng chéo giữa hai bên. Vì vậy, đề nghị bổ sung nhiệm vụ của các Bộ trong việc lập kế hoạch thanh tra, kiểm tra về TCDLCL. Cụ thể: Khi lập Kế hoạch thanh tra, kiểm tra, các Bộ, ngành có trách nhiệm rà soát Kế hoạch thanh tra, kiểm tra của địa phương để tránh việc trùng lặp, chồng chéo.	Về nội dung này, Bộ KH&CN xin được nghiên cứu, tiếp thu và giải trình như sau: - Đã chỉnh lý như nêu trên. - Tại điều về xây dựng kế hoạch đã có quy định về nội dung phối hợp và Nguyên tắc xử lý chồng chéo tại Điều 6 dự thảo Quy chế hiện nay để tránh chồng chéo, trùng lặp.
124.	Sở KH&CN Hưng Yên	Điều 20	Tại khoản 3 Điều 20 Đề nghị Cơ quan soạn thảo sửa cụm từ "Phối hợp với cơ quan đầu mối thuộc Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh khi có đề nghị phối hợp thanh tra, hợp trong công tác kiểm tra về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng sản phẩm, hàng hóa" thành "Phối hợp với cơ quan đầu mối thuộc Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh khác khi có đề nghị phối hợp trong công tác thanh tra, kiểm tra về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng sản phẩm, hàng hóa" cho ý của câu được chính xác, rõ ràng.	Về nội dung này, Bộ KH&CN xin được nghiên cứu, tiếp thu và giải trình như sau: Đã chỉnh lý như nêu trên.
125.	Sở KH&CN Đồng Tháp		Trong nhiệm vụ hoạt động thanh tra, kiểm tra về lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng sản phẩm hàng hóa có phân công thanh tra và kiểm tra để thực hiện nhiệm vụ về lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng sản phẩm hàng hóa nhưng tại Điều 20, Điều 22, Điều 23, Điều 24, Điều	Về nội dung này, Bộ KH&CN xin được nghiên cứu, tiếp thu và giải trình như sau: Đã chỉnh lý như nêu

		25 trong dự thảo chỉ phân công kiểm tra không phân công thanh tra. Đề nghị xem xét, bổ sung cụm từ “thanh tra” trước từ “kiểm tra” tại Điều 20, Điều 22, Điều 23, Điều 24, Điều 25.	trên.
126.	Sở KH&CN Hải Dương	Điều 20, tương tự Điều 15 đề nghị quy định rõ trách nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, trách nhiệm của cơ quan đầu mối và các cơ quan chuyên môn khác có liên quan.	Về nội dung này, Bộ KHCN xin được nghiên cứu, tiếp thu và giải trình như sau: Đã chỉnh lý như nêu trên.
127.	Sở KH&CN Khánh Hòa	Tại Điều 20: + Đây là trách nhiệm của Chủ tịch UBND tỉnh trong phối hợp kiểm tra nhà nước liên quan đến hoạt động trong lĩnh vực TCĐLCL; vì vậy, đề nghị rà soát các nội dung chủ trì phối hợp với cơ quan đầu mối, thực hiện chức năng thanh tra, kiểm tra thuộc UBND cấp tỉnh trong các khoản thuộc điều này. + Đề nghị bỏ khoản 2; để cho địa phương chủ động trong việc giao cho cơ quan phù hợp thực hiện chủ trì việc thanh tra, kiểm tra, tùy theo yêu cầu cụ thể, tính chất của SPHH hay lĩnh vực được thanh tra, kiểm tra, mà không nhất thiết lúc nào cũng giao cho Sở KHCN.	Về nội dung này, Bộ KHCN xin được nghiên cứu, tiếp thu và giải trình như sau: Đã chỉnh lý như nêu trên.
128.	Sở KH&CN Lào Cai, Quảng Ninh	Tại Điều 20 Dự thảo Quyết định Tên Điều 20 là “Trách nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong công tác phối hợp kiểm tra nhà nước liên quan đến hoạt động trong lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng”. Tuy nhiên, nội dung trong điều quy định : 2 “Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm chỉ đạo và giao cơ quan đầu mối” như vậy là không thống nhất. Đề nghị cơ quan soạn thảo chỉnh sửa phù hợp	Về nội dung này, Bộ KHCN xin được nghiên cứu, tiếp thu và giải trình như sau: Đã chỉnh lý như nêu trên.
129.	Sở KH&CN Ninh Thuận, Sở KH&CN	Tại Điều 20 của dự thảo Quy chế phối hợp thanh tra, kiểm tra thuộc lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng Đề	Về nội dung này, Bộ KHCN xin được

	Thái Bình	ng nghị cơ quan soạn thảo xác định lại cụm từ “Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh” tại tên điều và cụm từ “Ủy ban nhân dân tỉnh” tại nội dung điều sao cho thống nhất. Rà soát tương tự tại các nội dung còn lại của dự thảo	ng nghiên cứu, tiếp thu và giải trình như sau: Đã chỉnh lý như nêu trên.
130.	Sở KH&CN Trà Vinh	Tại khoản 2, Điều 20: Đề nghị bổ sung cụm từ “... và hàng hóa đang lưu thông trên thị trường” vào cuối đoạn “..., trừ đối tượng, sản phẩm, hàng hoá đặc thù chuyên phục vụ quốc phòng, an ninh và dự trữ quốc gia”. Lý do: Các nhóm hàng hóa đang lưu thông, đang trên đường vận chuyển thuộc chức năng kiểm tra, quản lý của lực lượng Quản lý thị trường.	Về nội dung này, Bộ KH&CN xin được nghiên cứu, tiếp thu và giải trình như sau: Đã chỉnh lý như nêu trên.
131.	Sở KH&CN Tuyên Quang	- Tại Điều 20: Đề nghị đơn vị soạn thảo xem xét chỉnh sửa nội dung: “Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm chỉ đạo và giao cơ quan đầu mối căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo quy định của pháp luật thực hiện: 1.... 2. Giao Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan thực hiện kiểm tra liên ngành về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn địa phương.....”. Thành: “Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm chỉ đạo và giao Sở Khoa học và Công nghệ căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo quy định của pháp luật thực hiện: 1.... 2. Chủ trì phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan thực hiện kiểm tra liên ngành về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn địa phương.....”.. - Tại Điều 20: Đề nghị đơn vị soạn thảo xem xét tách riêng các khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6 thuộc trách nhiệm của cơ quan đầu mối cấp tỉnh (Sở Khoa học và Công nghệ) còn khoản 7 thuộc trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.	Về nội dung này, Bộ KH&CN xin được nghiên cứu, tiếp thu và giải trình như sau: Đã chỉnh lý như nêu trên.
132.	Sở KH&CN Bắc Kạn	Đề nghị xem xét lại việc quy định kinh phí tại khoản thứ 2,	Về nội dung này, Bộ

			<p>Điều 21 về kinh phí cho chuyên gia kỹ thuật, các chi phí cho hoạt động... và khoản 3 Điều 29 cơ quan phối hợp có trách nhiệm chi phí liên quan đến việc cử người... thành do cơ quan chủ trì chi trả chi phí....</p>	<p>KHCN xin được nghiên cứu, tiếp thu và giải trình như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tiếp thu và chỉnh lý chuyên Điều 24 lên Điều 15; - Về kinh phí do cơ quan thanh tra, kiểm tra phải thực hiện theo quy định của Luật ngân sách nhà nước.
133.	Sở KH&CN Hà Tĩnh		<p>Tại Điều 21 đề nghị đưa nội dung: “Kinh phí cho chuyên gia kỹ thuật về tiêu chuẩn đo lường chất lượng tham gia đoàn thanh tra, kiểm tra, xác minh và các chi phí cho hoạt động đánh giá sự phù hợp, kiểm định, hiệu chuẩn thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường của tổ chức, phục vụ hoạt động quản lý nhà nước được tính là chi phí phục vụ quản lý nhà nước và được nhà nước bảo đảm theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước” vào quy định tại Điều 29 (Kinh phí phối hợp thanh tra, kiểm tra).</p>	<p>Về nội dung này, Bộ KHCN xin được nghiên cứu, tiếp thu và giải trình như sau: Đã chỉnh lý như nêu trên.</p>
134.	Sở KH&CN TPHCM	Điều 21	<p>Tại Điều 21, Chương IV, điểm b, mục 1, phần IV (từ dòng 1 đến 3 dưới đếm lên, trang số 9): “Trách nhiệm của Thủ trưởng tổ chức công nhận công lập, tổ chức đánh giá sự phù hợp công lập, tổ chức kiểm định, hiệu chuẩn thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường công lập trong công tác ... trong lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng” đề nghị điều chỉnh theo đúng dự thảo Quy chế, cụ thể: “Trách nhiệm của Thủ trưởng tổ chức công nhận, tổ chức đánh giá sự phù hợp, tổ chức kiểm định, hiệu chuẩn thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường trong công tác ... trong lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng”.</p>	<p>Về nội dung này, Bộ KHCN xin được nghiên cứu, tiếp thu và giải trình như sau: Đã chỉnh lý như nêu trên.</p>

135.	Sở KH&CN Hải Dương	Điều 23	bỏ các Điều 23, 24, 25 vì các nội dung kiểm tra này trong Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa đã quy định, còn công tác phối hợp thì Điều 5 và Điều 22 của dự thảo đã trình bày rõ	<p>Về nội dung này, Bộ KH&CN xin được nghiên cứu, tiếp thu và giải trình như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính lý lại dự thảo theo hướng gộp các điều trách nhiệm và chính lý điều chỉnh về việc: Phối hợp công tác kiểm tra giữa cơ quan kiểm tra (Điều 13); Phối hợp trong công tác tổ chức kiểm tra liên ngành về chất lượng sản phẩm, hàng hóa (Điều 14). Đồng thời rà soát, chỉnh lý ngăn gọn và phù hợp với nội dung phối hợp hơn. - Luật CLSPHH quy định về nội dung kiểm tra; Quy chế quy định cụ thể nội dung phối hợp.
136.	Bộ Nông nghiệp		<p>- Đối với các quy định về phối hợp kiểm tra, thanh tra/ xử lý chồng chéo, trùng lặp đã được luật định, đề nghị Ban soạn thảo nghiên cứu, dẫn chiếu điều khoản thực hiện/ hoặc tổng hợp đầy đủ nội dung được luật định/ hoặc không đưa vào trong quy chế trường hợp không có quy định chi tiết, cụ thể, làm rõ hơn luật định. Cụ thể:</p> <p>+ Tại Dự thảo Quy chế, Điều 23. Phối hợp kiểm tra chất lượng sản phẩm trong sản xuất” quy định: Khi phát hiện</p>	<p>Về nội dung này, Bộ KH&CN xin được nghiên cứu, tiếp thu và giải trình như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đã chỉnh lý như nêu trên - Luật CLSPHH quy

		<p>hàng hóa lưu thông trên thị trường không bảo đảm các quy định về chất lượng, cơ quan kiểm tra xử lý theo thẩm quyền, đồng thời tiến hành việc kiểm tra trong sản xuất theo thẩm quyền. Trường hợp không thuộc thẩm quyền thì thông báo bằng văn bản cho cơ quan kiểm tra liên quan kèm theo hồ sơ hàng hóa vi phạm để xem xét việc kiểm tra trong sản xuất; cơ quan nhận được thông báo có trách nhiệm kịp thời tiến hành kiểm tra chất lượng sản phẩm trong sản xuất theo quy định của pháp luật về chất lượng sản phẩm, hàng hóa. Tuy nhiên, nội dung này đã được Luật định tại Điều 30 của Luật Chất lượng Sản phẩm Hàng hóa và quy định chi tiết tại Điều 6 của Nghị Định 132/2008/NĐ-CP. Trong đó, tại khoản 3, Điều 6 của Nghị định còn có quy định "... Cơ quan có thẩm quyền tiến hành xử lý vi phạm hành chính có trách nhiệm thông báo cho cơ quan kiểm tra biết việc xử lý và kết quả xử lý để theo dõi".</p>	<p>định về nội dung kiểm tra;</p>
137.	Sở KH&CN Hà Tĩnh	<p>Tại Điều 23 (Phối hợp kiểm tra chất lượng trong sản xuất): Đề nghị bổ sung trường hợp khi phát hiện hàng hóa lưu thông trên thị trường không bảo đảm các quy định về chất lượng nhưng hàng hóa đó được sản xuất tại địa phương khác thì phương án phối hợp kiểm tra chất lượng trong sản xuất sẽ được thực hiện như thế nào.</p>	<p>Về nội dung này, Bộ KH&CN xin được nghiên cứu, tiếp thu và giải trình như sau: Tại nội dung dự thảo đã quy định: Trong sản xuất: khi phát hiện hàng hóa lưu thông trên thị trường không bảo đảm các quy định về chất lượng, cơ quan kiểm tra xử lý theo thẩm quyền, đồng thời tiến hành việc kiểm tra trong sản xuất theo</p>

				<p>thẩm quyền. Trường hợp không thuộc thẩm quyền thì thông báo bằng văn bản cho cơ quan kiểm tra liên quan kèm theo hồ sơ hàng hóa vi phạm để xem xét việc kiểm tra trong sản xuất; cơ quan nhận được thông báo có trách nhiệm kịp thời tiến hành kiểm tra chất lượng sản phẩm trong sản xuất theo quy định của pháp luật về chất lượng sản phẩm, hàng hóa. (khoản 3 Điều 13 dự thảo Quy chế hiện nay)</p>
138.	Sở KH&CN Phú Thọ		<p>Về dự thảo Quyết định: Cơ bản nhất trí nội dung dự thảo quyết định, còn một vài nội dung dưới đây, Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Phú Thọ đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét, sửa đổi, bổ sung:</p> <p>Điều 23. Phối hợp kiểm tra chất lượng sản phẩm trong sản xuất. Đề nghị sửa đổi, bổ sung như sau:</p> <p>“Khi phát hiện hàng hóa lưu thông trên thị trường không bảo đảm các quy định về chất lượng, cơ quan kiểm tra xử lý theo thẩm quyền, đồng thời tiến hành việc kiểm tra trong sản xuất theo thẩm quyền. Trường hợp không thuộc thẩm quyền thì thông báo bằng văn bản cho cơ quan kiểm tra liên quan kèm theo hồ sơ hàng hóa vi phạm để xem xét việc kiểm tra trong sản xuất; cơ quan</p>	<p>Về nội dung này, Bộ KH&CN xin được nghiên cứu, tiếp thu và giải trình như sau:</p> <p>Đã chỉnh lý như nêu trên</p>

			<p>nhận được thông báo có trách nhiệm kịp thời tiến hành kiểm tra chất lượng sản phẩm trong sản xuất theo quy định của pháp luật về chất lượng sản phẩm, hàng hóa. Trường hợp cơ quan kiểm tra thuộc đối tượng tại khoản 1, 2 Điều 45 Luật Chất lượng sản phẩm hàng hóa thì thực hiện việc phối hợp quy định kiểm tra tại khoản 4, điều 45 Luật Chất lượng sản phẩm hàng hóa”.</p>	
139.	Sở KH&CN Lạng Sơn	Điều 24	<p>Khoản 2 Điều 24: đề nghị bổ sung thêm nội dung quy định rõ về cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính trong trường hợp hàng hóa nhóm 2 hậu kiểm đã thực hiện đăng ký kiểm tra nhà nước về chất lượng nhưng chưa thực hiện thủ tục thông quan hàng hóa và không đảm bảo các quy định về chất lượng, do cơ quan kiểm tra về chất lượng chỉ được thực hiện hoạt động kiểm tra chất lượng sau thông quan và xử lý theo quy định.</p>	<p>Về nội dung này, Bộ KH&CN xin được nghiên cứu, tiếp thu và giải trình như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hàng hóa làm thủ tục nhập khẩu mà chưa được thông quan thì hàng hóa đó thuộc trách nhiệm của Hải quan; - Hàng hóa nhập khẩu đã được thông quan thì trách nhiệm thuộc về cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành; - Việc đăng ký chất lượng hiện nay là thủ tục công bố hợp quy. Việc kiểm tra nhà nước về chất lượng sản phẩm hàng hóa theo khoản 15 Luật Chất lượng SPHH là “Kiểm tra nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa (sau đây gọi là kiểm tra chất lượng

			<p>sản phẩm, hàng hóa) là việc cơ quan nhà nước xem xét, đánh giá lại chất lượng sản phẩm, hàng hóa, quá trình sản xuất, cung ứng dịch vụ đã được đánh giá chất lượng bởi các tổ chức đánh giá sự phù hợp hoặc đã được áp dụng các biện pháp quản lý chất lượng khác của các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh”</p> <p>- Đã chỉnh lý thành khoản 4 Điều 13 dự thảo Quy chế hiện nay.</p>
140.	Bộ Nông nghiệp	Tại khoản 4 Điều 24, đề nghị sửa lại điều trích dẫn “... Việc phối hợp kiểm tra thực hiện theo quy định tại Điều 23 của Quy chế này và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.”	Về nội dung này, Bộ KHCN xin được rà soát, tiếp thu để viện dẫn chính xác.
141.	Bộ Thông tin và truyền thông	Khoản 3 Điều 24: đề nghị bổ sung nội dung “Khi phát hiện hàng hóa nhập khẩu lưu thông trên thị trường không bảo đảm chất lượng, cơ quan kiểm tra xử lý theo thẩm quyền và có trách nhiệm thông báo cho cơ quan kiểm tra tương ứng tại địa phương nơi nhập khẩu tăng cường kiểm tra tại cửa khẩu hoặc kiến nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền ra quyết định tạm dừng hoặc dừng việc nhập khẩu loại hàng hóa đó, hoặc tiến hành thu hồi sản phẩm không phù hợp đang lưu thông trên thị trường, sản phẩm chỉ được lưu thông trên thị trường cho đến khi có kết quả khắc phục sự	Về nội dung này, Bộ KHCN xin được nghiên cứu, tiếp thu và giải trình như sau: <ul style="list-style-type: none"> - Quy chế quy định về nội dung phối hợp - Các văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành quy

			không phù hợp”.	định nội dung cụ thể công việc kiểm tra.
142.	Sở KH&CN Lào Cai		Tại khoản 4, Điều 24 Dự thảo Quyết định: “Hàng hóa xuất khẩu không bảo đảm chất lượng thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ tiến hành kiểm tra trong sản xuất. Việc phối hợp kiểm tra thực hiện theo quy định tại Điều 12 của Quy chế này và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan”. Tuy nhiên Điều 12 dự thảo này quy định về Thời hạn trao đổi, cung cấp, chia sẻ thông tin. Do đó đề nghị cơ quan soạn thảo chỉnh sửa phù hợp	Về nội dung này, Bộ KH&CN xin được nghiên cứu, tiếp thu và giải trình như sau: Rà soát và chỉnh lý lại viện dẫn để chính xác.
143.	Doanh nghiệp Canon-Việt Nam	Điều 24	- Hàng xuất khẩu thì không bán tại thị trường Việt Nam, do đó Doanh nghiệp sản xuất hàng xuất khẩu/ DN chế xuất chỉ cần đảm bảo chất lượng hàng hóa phù hợp với quy định nước nhập khẩu. Việc quản lý để đảm bảo chất lượng do mình sản xuất có thể do DN tự xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý. - Theo thông lệ quốc tế, các quốc gia đều đã có quy định pháp luật để bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng tại quốc gia mình như ở VN có Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa, Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; ở Mỹ có Luật an ninh y tế, Luật sửa đổi về an toànTất cả các Luật này đều ngăn chặn hàng hóa kém chất lượng xâm nhập và lưu thông trên thị trường trong nước. Vì vậy, đối với hàng xuất khẩu, DN xuất khẩu đều đã tuân thủ theo quy định chất lượng của nước nhập khẩu. '--> Hàng xuất khẩu là đối tượng áp dụng của Dự thảo này là không phù hợp. --> Loại trừ hàng hóa xuất khẩu khỏi phạm vi điều chỉnh của Dự thảo Đề nghị bỏ chữ "xuất khẩu" khỏi quy định điều 24; bỏ	Về nội dung này, Bộ KH&CN xin được nghiên cứu và giải trình như sau: - Về nội dung việc kiểm tra chất lượng hàng hóa nhập khẩu đã được quy định tại Điều 34 và Xử lý vi phạm trong quá trình kiểm tra chất lượng hàng hóa nhập khẩu tại Điều 36 Luật CLSPHH. Đồng thời triển khai thi hành Luật CLSPHH, tại Mục 2 Nghị định 132/2008/NĐ-CP và được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 74/2018 đã quy định. - Tại Điều 32. Điều kiện bảo đảm chất

		<p>khoản 4</p> <p>Điều 24. Phối hợp kiểm tra chất lượng hàng hóa nhập khẩu</p> <p>1. Cơ quan kiểm tra thuộc Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chủ trì, phối hợp với cơ quan hải quan tổ chức thực hiện kiểm tra chất lượng hàng hóa nhập khẩu theo phân công.</p> <p>2. Trường hợp hàng hóa nhập khẩu không không bảo đảm các quy định về chất lượng thực hiện như sau:</p> <p>a) Đối với hàng hóa nhóm 2 phải kiểm tra chất lượng trước khi thông quan (hàng hóa nhóm 2 tiền kiểm) thì cơ quan kiểm tra thông báo bằng văn bản cho cơ quan Hải quan để cơ quan Hải quan chủ trì phối hợp xử lý theo thẩm quyền,;</p> <p>b) Đối với hàng hóa nhóm 2 được thông quan trước, kiểm tra chất lượng sau (hàng hóa nhóm 2 hậu kiểm) thì cơ quan cơ quan kiểm tra xử lý theo thẩm quyền, trường hợp không thuộc thẩm quyền xử lý thì phải có văn bản chuyển cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định kèm theo hồ sơ vi phạm của hàng hóa đó.</p> <p>3. Khi phát hiện hàng hóa nhập khẩu lưu thông trên thị trường không bảo đảm chất lượng, cơ quan kiểm tra xử lý theo thẩm quyền và có trách nhiệm thông báo cho cơ quan kiểm tra tương ứng tại địa phương nơi nhập khẩu tăng cường kiểm tra tại cửa khẩu hoặc kiến nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền ra quyết định tạm dừng hoặc dừng việc nhập khẩu loại hàng hóa đó.</p>	<p>lượng hàng hóa xuất khẩu đã quy định:</p> <p>“1. Người xuất khẩu hàng hóa phải bảo đảm hàng hóa xuất khẩu phù hợp với quy định của nước nhập khẩu, hợp đồng hoặc điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế thừa nhận lẫn nhau về kết quả đánh giá sự phù hợp với nước, vùng lãnh thổ có liên quan.</p> <p>2. Áp dụng các quy chuẩn kỹ thuật tương ứng trong quá trình sản xuất hoặc tự xây dựng và áp dụng các hệ thống quản lý nhằm bảo đảm chất lượng sản phẩm do mình sản xuất.”</p> <p>- Hiện nay, tại khoản 4 Điều 13 quy định Phối hợp trong công tác kiểm tra (trên cơ sở gộp các Điều 23, 24, 25 của dự thảo xi ý kiến Bộ, ngành, địa phương). Nội dung quy định “Hàng hóa xuất khẩu không bảo</p>
--	--	--	--

				<p>đảm bảo chất lượng thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ tiến hành kiểm tra trong sản xuất. Việc phối hợp kiểm tra thực hiện theo quy định tại Quy chế này và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan” nhằm tăng cường quản lý chất lượng đối với cơ sở sản xuất xuất khẩu không bảo đảm chất lượng bị trả về, hoặc nước nhập khẩu cảnh báo chất lượng gây ảnh hưởng tới uy tín của hàng hóa xuất khẩu của Việt Nam.</p> <p>- Về khu chế xuất thực hiện theo Nghị định số 35/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022.</p>
144.	Sở KH&CN Khánh Hòa	Điều 25	Tại Điều 25: Đề nghị bổ sung thêm trách nhiệm phối hợp của các cơ quan QLTT, quản lý đăng ký kinh doanh, công an trong quá trình thanh tra, kiểm tra (nếu cần)	<p>Về nội dung này, Bộ KH&CN xin được nghiên cứu, tiếp thu và giải trình như sau:</p> <p>Cơ quan QLTT cũng như cơ quan kiểm tra và cơ quan thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành khác,</p>

				do đó đã được điều chỉnh trong dự thảo Quy chế.
145.	Sở KH&CN Quảng Trị		Tại Điều 25: + Đề nghị bổ sung từ “hành” sau từ “tiến” tại câu cuối của Điều 25. + Tại Điều 25 có quy định: “... khi phát hiện hàng hóa lưu thông trên thị trường vi phạm về chất lượng phải xử lý vi phạm hành chính, cơ quan kiểm tra tiến hành xử lý vi phạm hành chính theo thẩm quyền. Trường hợp không thuộc thẩm quyền thì thông báo bằng văn bản cho cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật kèm theo hồ sơ hàng hóa vi phạm pháp luật; cơ quan nhận được thông báo có trách nhiệm kịp thời tiến hành xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật.” Tại khoản 5 Điều 58 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020) quy định: “5. Biên bản vi phạm hành chính lập xong phải được giao cho cá nhân, tổ chức vi phạm hành chính 01 bản; trường hợp vi phạm hành chính không thuộc thẩm quyền xử phạt của người lập biên bản thì biên bản và các tài liệu khác phải được chuyển cho người có thẩm quyền xử phạt trong thời hạn 24 giờ kể từ khi lập biên bản, trừ trường hợp biên bản vi phạm hành chính được lập trên tàu bay, tàu biển, tàu hỏa.” Do đó, đề nghị xem xét quy định tại khoản 5 Điều 58 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020) để quy định các nội dung tại Điều 25 cho phù hợp.	Về nội dung này, Bộ KHCN xin được nghiên cứu, giải trình như sau: - Quy chế quy định về nội dung phối hợp - Trường hợp kiểm tra, thực hiện theo luật chuyên ngành và Luật XLVPHC.
146.	Bộ Nông nghiệp	Điều 26	Tại điểm b khoản 1 Điều 26 dự thảo Quyết định, đề nghị sửa cụm từ “cơ quan điều tra” thành “cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng hình sự” để thống nhất với quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính.	Về nội dung này, Bộ KHCN xin được nghiên cứu, tiếp thu, giải trình như sau: - Quy chế quy định về nội dung phối hợp; - Dự thảo Quy chế đã chỉnh lý theo hướng

				trường hợp kiểm tra, thực hiện theo luật chuyên ngành và Luật XLVPHC.
147.	Sở KH&CN Hải Dương		Sửa lại tên Điều 26. “Phối hợp trong công tác xử lý vi phạm pháp luật về tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật, đo lường chất lượng sản phẩm, hàng hóa” thành “Phối hợp trong công tác xử lý vi phạm pháp luật về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng” và đề nghị trình bày lại như sau cho ngắn gọn	Về nội dung này, Bộ KHCN xin được nghiên cứu, tiếp thu, giải trình như sau: - Quy chế quy định về nội dung phối hợp; - Dự thảo Quy chế đã chỉnh lý theo hướng trường hợp kiểm tra, thực hiện theo luật chuyên ngành và Luật XLVPHC.
148.	Sở KH&CN Khánh Hòa		Tại Điều 26: Như đã góp ý tại Điều 9, tại địa phương, đề nghị không giao cho UBND cấp tỉnh trách nhiệm về giao 01 cơ quan đầu mối chủ trì tổ chức thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra về TCĐLCL sản phẩm, hàng hóa thực hiện trách nhiệm về: Lập hồ sơ thanh tra, kiểm tra; xử lý vi phạm hành chính.... Tại địa phương các nhiệm vụ nêu tại khoản 1, đề nghị giao cho cơ quan chủ trì cuộc thanh tra, kiểm tra thực hiện. + Đồng thời trong khoản 1, đề nghị bổ sung trách nhiệm của các cơ quan liên quan (cơ quan thuế, cơ quan hải quan, cơ quan đăng ký kinh doanh, QLTT, công an kinh tế...) phối hợp trong phạm vi chuyên môn của mình để hỗ trợ các cơ quan thanh tra, kiểm tra trong việc xử lý vi phạm hành chính (như: Xác định giá trị lô hàng tiêu thụ, xác định giá trị thu lợi bất chính, xác định	Về nội dung này, Bộ KHCN xin được nghiên cứu, tiếp thu, giải trình như sau: - Quy chế quy định về nội dung phối hợp; - Dự thảo Quy chế đã chỉnh lý theo hướng trường hợp kiểm tra, thực hiện theo luật chuyên ngành và Luật XLVPHC.

			tư cách pháp nhân, người đại diện pháp luật...).	
149.			Tại khoản 3 Điều 26 bổ sung thêm nội dung: “Trường hợp chuyển hồ sơ... vi phạm hành chính. Trường hợp hành vi vi phạm không đủ yếu tố cấu thành tội phạm thì cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng hình sự phải chuyển hồ sơ, tang vật, phương tiện của vụ vi phạm (nếu có) và văn bản đề nghị xử phạt vi phạm hành chính đến người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính để xử lý theo quy định của pháp luật”.	Về nội dung này, Bộ KHCN xin được nghiên cứu, tiếp thu, giải trình như sau: - Quy chế quy định về nội dung phối hợp; - Dự thảo Quy chế đã chỉnh lý theo hướng trường hợp kiểm tra, thực hiện theo luật chuyên ngành và Luật XLVPHC.
150.	Sở KH&CN Bắc Giang	Điều 27	Bổ sung thêm khoản 3 vào Điều 27: quy định trong việc chủ trì của cơ quan ban hành kết luận thanh tra, cơ quan phối hợp trong việc chỉ đạo thực hiện Kết luận sau thanh tra (quy định tại Điều 13, 14 Nghị định số 33/2015/NĐ-CP ngày 27/03/2015 Quy định về thực hiện kết luận thanh tra).	Về nội dung này, Bộ KHCN xin được nghiên cứu, tiếp thu, giải trình như sau: Chỉnh lý lại Điều 27 chuyển thành Điều 17- Phối hợp thực hiện kết luận, tổ chức thi hành kết luận.
151.	Sở KH&CN Hải Dương		Điều 27, đề nghị: Điểm a khoản 1 bổ sung “dự thảo báo cáo kiểm tra” vào sau “dự thảo kết luận thanh tra” vì kiểm tra chỉ có báo cáo kết quả, không có kết luận kiểm tra. - Trình bày lại điểm d cho rõ nghĩa	Về nội dung này, Bộ KHCN xin được nghiên cứu, tiếp thu, giải trình như sau: Chỉnh lý lại Điều 27 chuyển thành Điều 17- Phối hợp thực hiện kết luận, tổ chức thi hành kết luận.

152.	Sở KH&CN Hà Tĩnh	Điều 28	<p>Tại Chương II, Điều 12, điểm a, khoản 1: Việc “các Bộ, cơ quan ngang Bộ, UBND cấp tỉnh.... tổng hợp tình hình thực hiện pháp luật về tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật, đo lường, chất lượng sản phẩm, hàng hóa thuộc trách nhiệm, phạm vi quản lý nhà nước của cơ quan mình về Bộ Khoa học và Công nghệ...chậm nhất ngày 25 hằng quý và hằng năm chậm nhất vào ngày 25 tháng 10” đề nghị chi quy định thực hiện việc báo cáo tổng hợp tình hình thực hiện theo kỳ 6 tháng và 01 năm; thời gian kỳ báo cáo hàng năm vào tháng 12, để đảm bảo số liệu báo cáo bao gồm kết quả hoạt động của cả năm tại địa phương. Theo đó điều chỉnh lại khoản 1 Điều 28 cho phù hợp.</p>	<p>Về nội dung này, Bộ KHCN xin được nghiên cứu, tiếp thu, giải trình như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đã rà soát, chỉnh lý lại nội dung để chuyển nội dung đến tổ chức thực hiện kết luận về Điều 17- Phối hợp thực hiện kết luận, tổ chức thi hành kết luận; đối với nội dung tổng kết, báo cáo chuyển về Điều 18- Phối hợp hoạt động tổng kết, rà soát, điều chỉnh chính sách như dự thảo Quy chế hiện nay. - Về thời hạn báo cáo đã được tiếp thu, chỉnh lý theo hướng: <ul style="list-style-type: none"> + Định kỳ hằng năm, các Bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm báo cáo kết quả tổng kết công tác phối hợp về kiểm tra về tiêu chuẩn đo lường chất lượng do mình chủ trì về Bộ Khoa học và Công nghệ (Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng) chậm
------	------------------	---------	---	---

				nhất trước ngày 20 tháng 10 để tổng hợp.
153.	Sở KH&CN Lạng Sơn		Khoản 1 Điều 28: dự thảo quy định các bộ, ngành, địa phương tổ chức tổng kết công tác phối hợp về thanh tra, kiểm tra về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng sản phẩm, hàng hóa trước ngày 15 tháng 10 hàng năm; tuy nhiên trên thực tế trong thời gian từ 15 tháng 10 đến tháng 12 công tác thanh tra, kiểm tra vẫn đang được thực hiện. Đề nghị xem xét lại quy định trên cho phù hợp.	Về nội dung này, Bộ KHCN xin được nghiên cứu, tiếp thu, giải trình như sau: Đã chỉnh lý như nêu trên
154.	Ngân hàng nhà nước Việt Nam	Điều 29	Đề nghị nghiên cứu bổ sung quy định tại Chương V dự thảo Quy chế về kinh phí phối hợp trong công tác thu thập, chia sẻ thông tin phản ánh về dấu hiệu vi phạm, vi phạm pháp luật về tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật, đo lường, chất lượng sản phẩm, hàng hóa (nội dung tại Chương II dự thảo Quy chế).	Về nội dung này, Bộ KHCN xin được nghiên cứu, giải trình như sau: Việc sử dụng kinh phí thuộc ngân sách nhà nước đối với công tác thu thập, chia sẻ thông tin thực hiện theo quy định của pháp luật ngân sách nhà nước.
155.	Bộ Văn hóa, thể thao và du lịch	Điều 30	Dự thảo Quyết định và dự thảo Quy chế xem xét chỉnh sửa theo Mẫu số 05 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, theo đó, bỏ cụm từ “Thủ tướng Chính phủ và “quyết định” trước và sau phần căn cứ ban hành của Quyết định. Quy chế là văn bản pháp quy phụ, vì vậy, hiệu lực văn bản được quy định trong Quyết định ban hành Quy	Về nội dung này, Bộ KHCN xin được nghiên cứu, rà soát, tiếp thu và chỉnh lý để bảo đảm đúng quy định của pháp luật về ban hành VBQPPL.

			ché. Đề nghị chuyển Điều 30 của dự thảo Quy chế vào dự thảo Quyết định.	
--	--	--	---	--
